

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

#### Phần thứ nhất TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2024 là năm “*nước rút*”, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Được sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ của Trung ương; cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, sự điều hành tích cực, chủ động, quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, Ban, Ngành, địa phương; sự đoàn kết, đồng lòng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024 đạt được kết quả tích cực.

Kết quả có 17/21 chỉ tiêu chủ yếu kinh tế - xã hội năm 2024 hoàn thành đạt và vượt theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

#### I. TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

Theo công bố của Tổng cục Thống kê, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh ước năm 2024 tăng 6,62% so cùng kỳ (*không đạt Nghị quyết đề ra 9%-10%*), xếp thứ 10/13 tỉnh, thành vùng đồng bằng sông Cửu Long. Hoạt động sản xuất kinh doanh tăng ở cả ba khu vực kinh tế<sup>1</sup>; tổng giá trị sản phẩm trong tỉnh (GRDP) theo giá hiện hành ước đạt 65.625,190 tỷ đồng, trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 41,74%, công nghiệp - xây dựng chiếm 16,84% và dịch vụ chiếm 36,58% trong GRDP. Tổng sản phẩm GRDP bình quân đầu người ước đạt 70,66 triệu đồng/người/năm (*đạt 94,93% chỉ tiêu Nghị quyết đề ra*).

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

##### 1. Lĩnh vực kinh tế

**1.1 Nông nghiệp:** Tiếp tục có sự đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế; tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững; xây dựng và phát triển các vùng sản xuất chuyên canh lúa chất lượng cao, lúa đặc sản địa phương sản xuất hàng hóa tập trung và vùng nuôi trồng thủy sản đa canh<sup>2</sup>. Đồng thời, chủ động ứng phó với các điều kiện thời tiết bất lợi, đặc biệt là sự ảnh hưởng của cơn bão số 3 (*Yagi*).

**Về thủy sản:** Đã có bước phát triển khá cao, giá trị sản phẩm được nâng lên. Tổng sản lượng nuôi trồng và khai thác ước cả năm 554.726 tấn (*trong đó: Tôm*

313.344 tấn, cá và thủy sản khác 241.382 tấn), đạt 100,22% kế hoạch, tăng 9,37% cùng kỳ, cụ thể:

- *Nuôi trồng thủy sản*: Ứng dụng mạnh mẽ khoa học kỹ thuật vào nuôi tôm, nhiều mô hình nuôi<sup>3</sup> cho năng suất cao và hiệu quả, đặc biệt mô hình nuôi siêu thâm canh ứng dụng công nghệ cao, nuôi 02 - 03 giai đoạn; cùng với việc quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, thức ăn, chế phẩm sinh học,... góp phần đưa sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt khá. Diện tích nuôi trồng thủy sản 147.201 ha; sản lượng nuôi trồng thủy sản 432.172 tấn, đạt 99,56% kế hoạch, tăng 13,09% so cùng kỳ. Bên cạnh đó, tỉnh đang triển khai xây dựng Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh.

- *Về khai thác, đánh bắt thủy sản*: Hoạt động khai thác thủy sản biển được tăng cường; thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, kịp thời thông báo cho các chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân được biết để có kế hoạch chủ động phòng tránh. Bên cạnh đó, tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); theo dõi, xử lý nghiêm tàu cá ra ngoài vùng biển Việt Nam và tàu cá ngắt kết nối; rà soát, quản lý chặt chẽ số lượng tàu hiện có của tỉnh<sup>4</sup>; đồng thời, phối hợp, trao đổi thông tin liên quan đến tàu cá giữa các tỉnh theo Quy chế. Sản lượng khai thác thủy sản ước cả năm 122.554 tấn, đạt 102,64% kế hoạch, bằng 98% so cùng kỳ.

*Trồng trọt*: Chú trọng xây dựng thương hiệu, bảo vệ thương hiệu, chỉ dẫn địa lý nông sản hàng hóa<sup>5</sup>. Bên cạnh đó, tỉnh đang triển khai thực hiện Đề án “*Phát triển bền vững một triệu héc ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030*”; thực hiện hiệu quả ứng dụng “3 giảm, 3 tăng” và “1 phải, 5 giảm” 154.000 ha lúa; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân giúp nông dân giảm chi phí góp phần bảo vệ môi trường, tăng giá trị và sản lượng. Ước năm 2024, diện tích xuống giống 185.293 ha lúa, sản lượng thu hoạch 1.212.900 tấn, đạt 105,47% kế hoạch, bằng 97,9% so cùng kỳ. Ngoài ra, đã xuống giống 18.253 ha rau màu, sản lượng 198.347 tấn, đạt 100,58% kế hoạch, tăng 1,73% so cùng kỳ.

*Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển tương đối ổn định*<sup>6</sup> và đang từng bước chuyển dần từ chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán trong khu dân cư sang phát triển chăn nuôi tập trung, trang trại, gia trại ngoài khu dân cư. Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật xuất nhập tỉnh được thực hiện chặt chẽ có hiệu quả. Hoạt động nuôi chim yến được thực hiện theo quy định về vùng nuôi.

*Về lâm nghiệp và diêm nghiệp*: Công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ và phòng cháy chữa cháy rừng luôn được các cấp, các ngành triển khai thực hiện nghiêm túc. Ngoài ra, tỉnh đã phối hợp với Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên quốc tế (IUCN) tổ chức khảo sát lập kế hoạch thực hiện dự án “*Tăng cường khả năng chống chịu vùng biển của Đồng bằng sông Cửu Long thông qua phục hồi rừng ngập mặn và các giải pháp dựa vào thiên nhiên*”. Sản xuất diêm nghiệp có sự chuyển biến tích cực; diện tích sản xuất muối vụ mùa 2023 - 2024 là 1.462,7 ha, sản lượng thu hoạch 76.438 tấn, gấp 3,06 lần kế hoạch, tăng 2,78 lần so cùng kỳ.

Các hoạt động tổ chức Festival nghề Muối Việt Nam - Bạc Liêu được tích cực chuẩn bị chu đáo, khăn trương.

*Công tác xây dựng nông thôn mới* tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới. Trong năm, tổ chức công nhận 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao<sup>7</sup> và 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu<sup>8</sup>; lũy kế có 21 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được các hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã quan tâm, phát triển. Dự kiến năm 2024, đánh giá và công nhận mới 22 sản phẩm OCOP, nâng tổng số sản phẩm OCOP lên 145 sản phẩm (*trong đó có 114 sản phẩm đạt 3 sao và 31 sản phẩm đạt 4 sao*); có 08 sản phẩm hết hạn không tham gia đánh giá lại; xây dựng 01 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại thành phố Hà Nội.

## **1.2. Công Thương nghiệp**

Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì phát triển, nhiều sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng so cùng kỳ<sup>9</sup>. Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp ước cả năm tăng 4,96% so cùng kỳ; duy trì hoạt động sản xuất 08 dự án điện gió với tổng công suất 469,2 MW, sản lượng điện gió ước đạt 1.358 triệu kWh, tăng 7,42% so cùng kỳ. Hiện tỉnh đang tích cực phối hợp với nhà đầu tư, các Bộ, Ngành Trung ương xử lý vướng mắc để triển khai xây dựng dự án Nhà máy Điện khí LNG Bạc Liêu 3.200 MW, các dự án điện gió đã có chủ trương đầu tư<sup>10</sup>, cùng với hệ thống truyền tải điện 500 kv và 110 kv, bảo đảm đồng bộ với các dự án đầu tư phát triển nguồn năng lượng tái tạo của tỉnh.

Hoạt động thương mại và dịch vụ nội địa tăng khá. Cơ sở hạ tầng thương mại cũng được quan tâm đầu tư phát triển nên mạng lưới kinh doanh và hệ thống phân phối ngày càng được củng cố và mở rộng<sup>11</sup>, đặc biệt đã đưa vào hoạt động, khai trương thêm 01 Trung tâm Thương mại GO! Bạc Liêu tại thành phố Bạc Liêu; nhiều chương trình khuyến mại hấp dẫn, thu hút khách hàng với khối lượng hàng hóa đa dạng và phong phú, đáp ứng đa dạng các nhu cầu thiết yếu của người tiêu dùng, không xảy ra tình trạng thiếu hàng. Công tác kết nối cung - cầu trao đổi mua bán sản phẩm được đẩy mạnh thực hiện; chú trọng các hoạt động dịch vụ như: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện chuyển đổi số; các sàn thương mại điện tử, những kênh bán hàng trực tuyến vận chuyển hàng hóa đến tay người dân. Nhiều doanh nghiệp thương mại đã phát triển hệ thống phân phối, triển khai các loại hình bán buôn, bán lẻ mới theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, sắp xếp trật tự mua bán được triển khai thực hiện tốt theo kế hoạch đã góp phần đảm bảo trật tự, văn minh trong mua bán, ngăn chặn kịp thời các hành vi đầu cơ, nâng giá, buôn lậu và gian lận thương mại ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống Nhân dân. Ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ cả năm 85.800 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 13,67% so cùng kỳ.

Hoạt động xuất khẩu hàng hóa tăng, chủ yếu vẫn tập trung vào mặt hàng thủy sản. Giá trị kim ngạch xuất khẩu ước cả năm 1.180,09 triệu USD, đạt 101,87% kế hoạch, tăng 18% so cùng kỳ (*trong đó: Tôm đông 1.130 triệu USD, đạt 100% kế hoạch, tăng 16,06% so cùng kỳ*). Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: Thủy sản đông lạnh ước 112.950,28 tấn, đạt 100,21% kế hoạch, tăng 16,47% so

cùng kỳ; muối ước 1.064 tấn, đạt 66,09% kế hoạch, giảm 18% so cùng kỳ; đặc biệt trong năm 2024 có thêm sản phẩm mới xuất khẩu đó là mặt hàng nông sản và may mặc<sup>12</sup>.

### ***1.3. Đầu tư - Xây dựng - Quy hoạch***

Công tác xây dựng cơ bản luôn được quan tâm, chỉ đạo tập trung triển khai thực hiện quyết liệt nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tỉnh đã giao và thông báo vốn đến các chủ đầu tư ngay từ đầu năm và có sự điều chỉnh vốn kịp thời, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư chủ động trong quá trình triển khai thực hiện như: Xây dựng kế hoạch triển khai, tiến độ giải ngân cho từng nhiệm vụ, dự án, nhất là các dự án trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên kết vùng, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình mục tiêu quốc gia. Ngoài ra, Lãnh đạo Tỉnh đã tổ chức, thành lập nhiều đoàn công tác, Tổ công tác<sup>13</sup> trực tiếp đi cơ sở, khảo sát, kiểm tra thực địa và chỉ đạo trực tiếp chủ đầu tư, các đơn vị có liên quan và các địa phương nơi thực hiện dự án một số việc cần làm ngay, sớm hoàn thành phần việc theo thời gian đã ấn định; kịp thời nắm bắt, xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công, thực hiện dự án, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng. Tính đến ngày 30/11/2024, vốn đầu tư công năm 2024 giải ngân được 1.984,503/3.635,492 tỷ đồng, đạt 54,59% kế hoạch<sup>14</sup>. Phần đầu đến cuối năm 2024 giải ngân đạt 95% kế hoạch. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong năm ước thực hiện 33.960,032 tỷ đồng, đạt 77,71%% kế hoạch, tăng 6,63% so cùng kỳ.

Công tác quản lý quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị được quan tâm thực hiện tốt<sup>15</sup>. Tỉnh đã chỉ đạo các địa phương rà soát, tập trung nguồn lực, khẩn trương tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng thuộc thẩm quyền để bảo đảm điều kiện quản lý quy hoạch, triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng và khai thác quỹ đất sạch đúng quy định. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy<sup>16</sup> về phát triển các huyện, thị xã, thành phố. Hiện tại, qua đánh giá của cấp huyện thì thành phố Bạc Liêu đạt 46/63 tiêu chuẩn theo quy định đô thị loại I; thị xã Giá Rai đạt 05/05 tiêu chí, 63/63 tiêu chuẩn thành phần đô thị loại III và đang lập Đề án phân loại đô thị Giá Rai đạt tiêu chí đô thị loại III; huyện Hòa Bình đạt 5/5 tiêu chí và 63/63 tiêu chuẩn thành phần đô thị loại IV. Tỷ lệ đô thị hoá năm 2024 ước đạt 42% (đạt kế hoạch đề ra).

Công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị tại trung tâm của các huyện, thị xã, thành phố được đẩy mạnh. Công tác quản lý nhà và thị trường bất động sản được chỉ đạo quyết liệt<sup>17</sup>, nhất là phát triển nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ<sup>18</sup>. Bên cạnh đó, tăng cường công tác quản lý, kiểm soát tình hình biến động giá bất động sản trên địa bàn tỉnh. Tỉnh đã thành lập Tổ công tác liên ngành tập trung rà soát tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cùng doanh nghiệp, người dân trong thực hiện các dự án bất động sản; tổ chức gặp gỡ trao đổi và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện chuyển nhượng dự án bất động sản đảm bảo đúng nguyên tắc, điều kiện và trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản hiện hành.

Về Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu: Đến nay, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (theo Quyết định số 968/QĐ-TTg ngày 12/9/2024) và tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh. Bên cạnh đó, đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn khẩn trương rà soát hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh theo Quyết định số 1598/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ để hoàn chỉnh trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

#### **1.4. Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp**

Tỉnh đã đẩy mạnh triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Định kỳ tổ chức họp mặt các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh để thông tin về tình hình kinh tế - xã hội và những định hướng, mục tiêu phát triển của tỉnh, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để kịp thời xử lý, tháo gỡ. Bên cạnh đó, biểu dương tặng Bằng khen cho 30 doanh nghiệp có thành tích tiêu biểu, đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh thời gian qua nhân kỷ niệm ngày doanh nhân 13/10. Trong năm, cơ quan đăng ký đầu tư đã cấp và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và chủ trương đầu tư 30 dự án; trong đó: Cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 04 dự án (03 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký 782 tỷ đồng và 01 dự án nước ngoài với tổng vốn đăng ký 4,96 nghìn USD), cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và chủ trương đầu tư 26 dự án; thực hiện thu hồi 01 dự án<sup>19</sup>. Đến nay, đã thu hút đầu tư được 201 dự án (trong đó, có 183 dự án trong nước, với tổng vốn đăng ký đầu tư là 65.357 tỷ đồng; 18 dự án nước ngoài với tổng vốn đăng ký đầu tư là 4,7 tỷ USD).

Ngoài ra, Tỉnh đã tổ chức Hội nghị đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023. Theo kết quả công bố chỉ số PCI năm 2023 của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Chỉ số PCI của tỉnh Bạc Liêu năm 2023 được 63,03 điểm, tăng 2,67 điểm so với năm 2022 (trong đó, có 06 chỉ số tăng điểm và 04 chỉ số giảm điểm so với năm 2022<sup>20</sup>).

Tình hình phát triển doanh nghiệp được tăng lên, dự kiến năm 2024 có 446 doanh nghiệp đăng ký mới (đạt 100% kế hoạch, tăng 16,15% so cùng kỳ), với vốn đăng ký là 3.350 tỷ đồng, tăng 69,44% so cùng kỳ. Tình hình hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã (HTX) tiếp tục phát triển. Trong năm 2024, ước thành lập mới 30 HTX, đạt 150% kế hoạch, giảm 6,2% so cùng kỳ, với 628 thành viên, vốn điều lệ đăng ký 9.101 triệu đồng; giải thể 02 HTX. Ước đến ngày 31/12/2024, toàn tỉnh có 257 HTX (số thành viên HTX 35.511 người, vốn điều lệ đăng ký 300.283,6 triệu đồng) và 03 Liên hiệp HTX (với 31 thành viên, vốn điều lệ đăng ký là 3.628 triệu đồng).

#### **1.5. Tài chính - Ngân hàng**

- Tài chính: Công tác thu ngân sách được quan tâm chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm. Tổng thu ngân sách nhà nước (thu nội địa) trong năm ước đạt 4.079 tỷ đồng, đạt 104,3% dự toán (trong đó: có 10/15 nguồn thu được giao thực hiện đạt và vượt so với dự toán), bằng 98,96% so cùng kỳ. Trên cơ sở nguồn thu đạt được, cộng với số bổ sung từ ngân sách Trung ương, tỉnh đã chủ động cân đối nguồn

vốn, duy trì các hoạt động trong điều hành kinh tế - xã hội; chi thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội và các khoản chi bức thiết khác luôn được quan tâm, giải quyết kịp thời; cùng với thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm thêm 5% chi thường xuyên đối với các đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện góp phần sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước. Ước thực hiện chi cân đối ngân sách địa phương trong năm là 8.914,651 tỷ đồng, đạt 102,97% dự toán, bằng 70,01% so cùng kỳ.

- *Về tín dụng*: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh đã tích cực triển khai thực hiện các chương trình, chính sách tín dụng, cân đối nguồn vốn, tập trung tín dụng vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Trung ương, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn, đặc biệt là gói tín dụng 120.000 tỷ đồng cho chủ đầu tư và người mua nhà của các dự án nhà ở xã hội, nhà công nhân, dự án cải tạo xây dựng lại chung cư cũ theo Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ; Chương trình tín dụng đối với lâm sản, thủy sản (*gói 60.000 tỷ đồng*);... Bên cạnh đó, mạng lưới hoạt động của các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn được mở rộng đến khu vực nông thôn, giúp cho các doanh nghiệp, hộ dân dễ dàng quan hệ với ngân hàng trong việc tiếp cận vốn và các dịch vụ ngân hàng. Ước đến ngày 31/12/2024, vốn huy động đạt 34.000 tỷ đồng, tăng 12,05% so với cuối năm 2023. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 48.000 tỷ đồng, tăng 14,34% so với cuối năm 2023. Tỷ lệ nợ xấu khoảng 1,97%/ tổng dư nợ.

### **1.6. Về giao thông vận tải**

Tập trung chỉ đạo kiểm tra công tác đảm bảo giao thông; tăng cường tuần tra, kiểm tra phát hiện kịp thời hư hỏng và tình hình vi phạm hành lang an toàn đường bộ, luồng đường thủy nội địa. Bên cạnh đó, thực hiện tốt công tác cấp giấy phép lưu hành đặc biệt, giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác và cấp phép hoạt động bến thủy nội địa. Hoạt động các bến bãi được duy trì, hoạt động kinh doanh vận tải từng bước đi vào nề nếp, phục vụ tốt cho việc đi lại của Nhân dân nhất là trong các dịp Lễ, Tết, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra<sup>21</sup>.

Công tác xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng giao thông luôn được chú trọng. Tỉnh đã tập trung vốn đầu tư công và các nguồn vốn khác để thực hiện một số dự án đầu tư hạ tầng trọng điểm<sup>22</sup>. Ngoài ra, còn có 01 dự án dự kiến thực hiện trong thời gian tới là Dự án đường ven biển đoạn qua địa phận tỉnh Bạc Liêu và đoạn nhánh kết nối với đường Nam Sông Hậu (*đã trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đề xuất dự án*). Bên cạnh đó, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để triển khai dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn Hậu Giang - Cà Mau và dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh, đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận (*qua địa bàn tỉnh Bạc Liêu*) do Trung ương làm chủ đầu tư được thực hiện tích cực<sup>23</sup>. Công tác quản lý, duy tu sửa chữa các tuyến đường bộ và đường sông do tỉnh quản lý được thực hiện kịp thời, đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định nên đảm bảo giao thông thông suốt trên các tuyến đường do tỉnh quản lý.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông và tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm an toàn giao thông được các lực lượng chức năng tổ chức

thực hiện thường xuyên, liên tục. Tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/11/2024, trên địa bàn xảy ra 92 vụ tai nạn giao thông, làm chết 49 người, bị thương 79 người, thiệt hại tài sản khoảng 738,3 triệu đồng (*so với cùng kỳ tăng 27 vụ; tăng 02 người chết; tăng 49 người bị thương*).

### **1.7. Tài nguyên - Môi trường**

Công tác Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất được chỉ đạo thực hiện chặt chẽ, theo quy định của pháp luật. Trong năm, tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của các huyện, thị xã, thành phố; ban hành 13 văn bản quy phạm pháp luật để triển khai Luật Đất đai 2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện; chỉ đạo xây dựng điều chỉnh Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2024; đồng thời, đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện làm cơ sở thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư.

Quản lý, khai thác tài nguyên nước, khoáng sản được quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ, quyết liệt, nhất là triển khai thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường*”, tỉnh đã theo dõi chặt chẽ tình hình khí tượng thủy văn, mực nước ngầm tại các trạm quan trắc, đo độ mặn tại 08 điểm trên địa bàn tỉnh và thông báo các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố phục vụ sản xuất và quản lý theo định kỳ hàng tháng. Công tác tổ chức thẩm định, xem xét phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường chặt chẽ đúng theo quy định<sup>24</sup>. Thực hiện kiểm tra, làm việc với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở sản xuất trên địa bàn về công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên nước theo Kế hoạch. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn trên địa bàn tỉnh ước năm 2024 đạt 84%.

*\* Công tác ứng phó với biến đổi khí hậu luôn được tăng cường thực hiện.*

Trong năm, do tác động của biến đổi khí hậu, hạn hán kéo dài, mực nước trên sông, các tuyến kênh, rạch xuống thấp đã xảy ra tình trạng sạt lở, sụt lún đất tại huyện Hồng Dân, thị xã Giá Rai và thành phố Bạc Liêu gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sản xuất của người dân<sup>25</sup>. Ngoài ra, ảnh hưởng bão, mưa lớn kèm theo lốc xoáy gây thiệt hại cho nhà dân tại các địa phương trên địa bàn tỉnh. Trước tình hình đó, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo lực lượng chức năng hỗ trợ người dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra và triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn tính mạng của người dân tại khu vực bị ảnh hưởng, giải quyết kịp thời chế độ theo quy định về an sinh xã hội, ổn định đời sống. Đồng thời, tăng cường theo dõi diễn biến thời tiết, tình hình sụt lún, sạt lở ở các khu vực đã xảy ra và khu vực có nguy cơ xảy ra để có giải pháp ứng cứu, xử lý kịp thời, giảm nhẹ thiệt hại.

## **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội; khoa học và công nghệ**

### **2.1. Giáo dục và Đào tạo**

Ngành Giáo dục và Đào tạo tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo trong tình hình mới; trong đó triển khai kịp thời giáo dục STEM, vận

dụng hiệu quả “*Học thông qua Chơi*”, xây dựng “*Trường học hạnh phúc*”; triển khai tích cực Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng - an ninh được chú trọng; các hoạt động phong trào thi đua trong các nhà trường, cơ sở giáo dục được đẩy mạnh<sup>26</sup>. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức được quan tâm thực hiện, chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp tiếp tục được nâng lên, cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý giáo dục được đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến<sup>27</sup>. Các kỳ thi, hội thi được chuẩn bị chu đáo và tổ chức tốt, đạt kết quả khá cao<sup>28</sup>, nổi bật là kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm 2024, tỉnh có 18 học sinh đoạt giải, tăng 14 giải so với năm 2023. Chất lượng giáo dục phổ thông năm học học 2023 - 2024 được duy trì, ổn định và đạt ở mức cao<sup>29</sup>; trẻ mầm non đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất lẫn tinh thần. Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024 được tổ chức nghiêm túc, trung thực, khách quan, an toàn, đúng quy chế, toàn tỉnh có 99,97% học sinh đỗ tốt nghiệp, tăng 0,25% so với năm 2023, đứng thứ tư khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục, xoá mù chữ được duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng<sup>30</sup>. Nhiệm vụ năm học mới 2024 - 2025 được triển khai theo kế hoạch. Công tác đào tạo của các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp cơ bản đi vào nề nếp, chất lượng giảng dạy được chú trọng, nâng lên.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học tiếp tục được quan tâm đầu tư đáp ứng yêu cầu đổi mới, bảo đảm phù hợp cho từng cấp học. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, nông thôn kiểu mẫu được quan tâm. Ước cuối năm, toàn tỉnh có 239/266 trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 89,85%<sup>31</sup> (*đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra*).

## **2.2. Khoa học và Công nghệ**

Công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trên lĩnh vực khoa học và công nghệ (KH&CN) được quan tâm triển khai thực hiện. Các hoạt động đăng ký, phê duyệt, triển khai thực hiện, nghiệm thu, đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở được thực hiện đúng tiến độ và quy định<sup>32</sup>. Ưu tiên lựa chọn những nhiệm vụ có tính mới, tập trung giải quyết các vấn đề cấp thiết. Việc triển khai các nhiệm vụ KH&CN tập trung vào thế mạnh của tỉnh như: Tôm, lúa, muối, các mô hình kết hợp theo hướng sản xuất bền vững.... một số mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN đã triển khai mang lại hiệu quả nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nông sản hàng hoá trên thị trường. Công tác hướng dẫn, hỗ trợ các Sở, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở được thực hiện tốt.

Công tác quản lý tiêu chuẩn chất lượng được tăng cường, tiến hành kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 của 41 cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính Nhà nước; tuyên truyền, vận động 55 cơ sở doanh nghiệp trên địa bàn tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2024, qua đó đã tư vấn viết báo cáo



tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2024 cho Chi nhánh Công ty Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ Medic Bạc Liêu. Công tác tư vấn, hướng dẫn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp và nhãn hiệu hàng hóa; tư vấn dịch vụ tiêu chuẩn đo lường chất lượng; cấp phép an toàn bức xạ và hạt nhân được thực hiện đúng quy định<sup>33</sup>. Công tác kiểm định, thử nghiệm và tư vấn dịch vụ tiêu chuẩn đo lường chất lượng được duy trì, đã thực hiện kiểm định 6.546 phương tiện đo các loại theo yêu cầu của 751 cơ sở (*không đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường 92 phương tiện đo*); thử nghiệm 148 mẫu với 149 chỉ tiêu.

### 2.3. Y tế

Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới được quan tâm thực hiện; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, đề cao tinh thần, trách nhiệm và thái độ phục vụ, trong đó Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện được triển khai thực hiện nghiêm túc, thái độ phục vụ của nhân viên y tế được nâng lên, mức độ hài lòng của người bệnh ngày càng cao; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và khám chữa bệnh được tăng cường<sup>34</sup>. Mạng lưới khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập hoạt động ổn định và phát triển, nhiều kỹ thuật chuyên môn mới được thực hiện thành công góp phần đáp ứng nhu cầu chữa bệnh của người dân và hạn chế tình trạng chuyển tuyến<sup>35</sup>. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại xã đã có chuyển biến tích cực, tình trạng quá tải người bệnh tại các bệnh viện được khắc phục. Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền được duy trì và phát triển<sup>36</sup>. Công tác khám chữa bệnh, thanh toán BHYT được triển khai ổn định từ tỉnh đến Trạm y tế xã<sup>37</sup>. Ước năm 2024, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 94% (*đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra*); giường bệnh/vạn dân đạt 30,16 (*vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra*); bác sĩ/vạn dân đạt 12,7 (*vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra*).

Công tác phòng, chống dịch bệnh được tăng cường; thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền và hướng dẫn vệ sinh, phòng bệnh cho người dân, theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn tỉnh nhất là các bệnh, dịch có chiều hướng tăng trong cộng đồng. Trong năm, một số bệnh truyền nhiễm phổ biến tuy tăng so với cùng kỳ nhưng được kiểm soát tốt, không có ca tử vong<sup>38</sup>. Công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, truyền thông nâng cao kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm cho người dân được duy trì; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiêu dùng, chế biến thực phẩm, cơ sở dịch vụ ăn uống, qua đó xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm. Trong năm, toàn tỉnh ghi nhận 04 vụ ngộ độc thực phẩm (*11 người mắc, trong đó có 04 ca tử vong*).

Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe trẻ em và kế hoạch hóa gia đình được triển khai lồng ghép đạt hiệu quả, các chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em đều đạt và vượt kế hoạch<sup>39</sup>. Công tác tiêm vắc xin cho trẻ em dưới 01 tuổi được quan tâm thực hiện, tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm đầy đủ các mũi tiêm đạt >95%, đạt kế hoạch đề ra. Công tác truyền thông, can thiệp đồng, điều trị bệnh nhân HIV/AIDS được thực hiện hiệu quả; số ca mắc HIV phát hiện mới trong năm là 140 ca, giảm 37 ca so cùng kỳ; tỷ lệ người nhiễm HIV được tư vấn chăm sóc đạt >89% (kế hoạch >80%).

#### **2.4. Lao động - Thương binh và Xã hội**

Công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần cho người có công với cách mạng luôn được quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, đảm bảo mức sống người có công bằng hoặc cao hơn mức trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Trong năm, tiếp nhận và giải quyết 1.384 hồ sơ các loại; chi trả hàng tháng cho 7.932 người, số tiền trên 118 tỷ đồng; chi trả một lần cho 850 người, số tiền trên 08 tỷ đồng; cấp trên 20.908 thẻ bảo hiểm y tế cho người có công và thân nhân người có công với cách mạng; duy trì tốt việc hỗ trợ 104 thương binh 1/4, 2/4 có mức sống trung bình đang gặp khó khăn; phụng dưỡng 43 Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống, với số tiền 01 triệu đồng/người/tháng; chi trợ cấp điều dưỡng tại gia đình gần 1.639 người, với số tiền trên 03 tỷ đồng; tổ chức đưa 08 Đoàn người có công gồm 692 người đi tham quan, điều dưỡng, với tổng kinh phí trên 3,7 tỷ đồng; nhân dịp Tết Nguyên Đán năm 2024, tổ chức các đoàn thăm viếng chúc Tết và chuyển quà của Chủ tịch nước, của tỉnh cho gia đình chính sách, người có công cách mạng, với tổng số tiền trên 18,973 tỷ đồng; nhân dịp kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) tổ chức thăm, tặng quà cho 20.569 người, số tiền trên 09 tỷ đồng. Triển khai thực hiện tốt việc chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh năm 2024. Đến nay, tổng số đối tượng người có công được cấp tài khoản là 7.461; trong đó, đã thực hiện chi qua tài khoản là 7.258, đạt 97%.

Công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm và huy động mọi nguồn lực để triển khai thực hiện. Các cấp, các ngành triển khai tích cực các chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn lồng ghép với thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Qua đó mức sống tối thiểu và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân được nâng lên, bộ mặt nông thôn tiếp tục khởi sắc. Ngoài các chương trình, chính sách chung, tỉnh duy trì việc phân công các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các doanh nghiệp và ngân hàng nhận đỡ đầu cho hộ nghèo, giúp họ cải thiện sinh kế, vươn lên thoát nghèo. Kết quả, toàn tỉnh đã trao vốn, phương tiện sản xuất cho 2.373 hộ nghèo, với số tiền trên 12,67 tỷ đồng, đạt 104% chỉ tiêu kế hoạch. Tổ chức chăm lo đời sống cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đều được vui xuân đón tết, với tổng số tiền hỗ trợ trên 11,254 tỷ đồng<sup>40</sup>; trao 483,753 tấn gạo do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ cho người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, công nhân và người lao động, đối tượng bảo trợ xã hội, người lao động trên địa bàn tỉnh. Quỹ Vì người nghèo, Quỹ An sinh xã hội được quan tâm vận động, quản lý và sử dụng có hiệu quả. Từ đầu năm đến nay, đã vận động tiền mặt và hiện vật quy thành tiền trên 84,1 tỷ đồng (*trong đó, Quỹ An sinh xã hội vận động được ước gần 30 tỷ đồng; Quỹ Vì người nghèo được trên 3,1 tỷ đồng; hiện vật quy thành tiền gần 51 tỷ đồng*). Từ nguồn Quỹ năm 2023 mang sang và tiếp nhận trong năm 2024, đã hỗ trợ xây dựng cầu giao thông nông thôn, nhà Đại đoàn kết, nhà đồng đội, nhà tình thương, nhà nhân ái, tặng quà và nhu yếu phẩm cho các gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi, người già neo đơn, người khuyết tật, người yếu thế, đoàn viên, hội viên, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự năm 2023 và học sinh thuộc gia đình

nghèo, cận nghèo hiếu học ... với tổng số tiền trên 60 tỷ đồng<sup>41</sup>. Các chính sách về bảo trợ xã hội, trợ giúp đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, chăm sóc bảo vệ trẻ em, chăm sóc người cao tuổi được thực hiện bằng nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa, đời sống của các đối tượng thụ hưởng chính sách trên địa bàn tỉnh được cải thiện đáng kể. Ước năm 2024, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh còn 0,71% (*đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra*).

Công tác lao động, giải quyết việc làm và đào tạo nghề được triển khai tích cực; nhiều văn bản, kế hoạch về đào tạo nghề, hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động được tỉnh ban hành và triển khai<sup>42</sup>; các giải pháp đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được thực hiện đồng bộ. Các chỉ tiêu kế hoạch về lao động, giải quyết việc làm và đào tạo nghề tiếp tục đạt khá. Trong năm 2024, đào tạo thông qua các hình thức cho 15.380 người<sup>43</sup>, đạt 109,86% kế hoạch, tăng 3,36% so cùng kỳ, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 71,98% (*vượt chỉ tiêu kế hoạch*), tỷ lệ có bằng cấp chứng chỉ đạt 28,02% (*vượt chỉ tiêu kế hoạch*); giải quyết việc làm cho 23.108 lao động, đạt 124,9% kế hoạch, tăng 0,47% so cùng kỳ; xuất cảnh cho 624 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 124% kế hoạch, tăng 29,19% so cùng kỳ; số người tham gia BHXH bắt buộc là 125.910, đạt 194,4% kế hoạch; số người tham gia BHXH tự nguyện 13.207, đạt 122% kế hoạch; số người tham gia Bảo hiểm thất nghiệp 120.788, đạt 265,4% kế hoạch.

### ***2.5. Thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo***

Tình hình kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), tôn giáo trên địa bàn tỉnh ổn định và phát triển; các cấp, các ngành chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của ngành lồng ghép với việc thực hiện chương trình, chính sách chăm lo đối với đồng bào DTTS, tôn giáo; việc triển khai các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước dành cho đồng bào DTTS, tôn giáo được chú trọng, đồng bào dân tộc, tôn giáo tuân thủ và chấp hành tốt các đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các hoạt động bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc được duy trì<sup>44</sup>; hoạt động văn hóa dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trong dịp Tết Nguyên đán, Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây, Lễ Phật đản, ... được hướng dẫn, tạo điều kiện tổ chức đúng theo quy định; đồng thời, tổ chức các đoàn thăm hỏi, chúc mừng những vị chức sắc, người có uy tín, hộ gia đình chính sách, hộ nghèo đồng bào theo tôn giáo. Chuẩn bị chu đáo các điều kiện và tổ chức thành công Đại hội đại biểu các DTTS cấp huyện, cấp tỉnh Bạc Liêu lần thứ IV năm 2024. Công tác giáo dục, đào tạo trong vùng đồng bào DTTS được quan tâm đảm bảo các hoạt động dạy và học, hỗ trợ đầy đủ các chính sách đối với học sinh, sinh viên người DTTS. Công tác nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân vùng đồng bào DTTS được quan tâm; kịp thời hỗ trợ 25.303 thẻ bảo hiểm y tế miễn phí cho đồng bào dân tộc theo Nghị định số 75/2023/NĐ-CP của Chính phủ. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2024 được đẩy mạnh thực hiện, tỷ lệ giải ngân được nâng lên. Đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc tiếp tục khởi sắc. Hiện nay, toàn tỉnh tỷ lệ hộ DTTS nghèo chiếm tỷ lệ 3,86%; tỷ lệ hộ DTTS cận nghèo chiếm tỷ lệ 4,83%.

## 2.6. Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả; phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được duy trì và phát triển, nhận được sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp Nhân dân; nhiều giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy, ý thức xây dựng đời sống, văn hóa, xã hội, thực hiện nếp sống văn minh trong toàn thể nhân dân ngày càng được nâng cao; thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn củng cố, nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa, nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Năm 2024, tỷ lệ gia đình văn hóa duy trì 95%, đạt 100% kế hoạch; duy trì 512/512 xóm, ấp văn hóa, đạt 100% kế hoạch.

Công tác quản lý và tổ chức các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ phục vụ nhân dân vui xuân đón Tết và chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương diễn ra an toàn, lành mạnh, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của Nhân dân, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật<sup>45</sup>. Các câu lạc bộ, đội, nhóm văn hóa, văn nghệ được duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt; tham gia tích cực các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn trong và ngoài tỉnh<sup>46</sup>; đặc biệt, đã tổ chức thành công Liên hoan Tiếng hát Đất và Người tỉnh Bạc Liêu lần thứ I năm 2024, kết quả đã trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba và 06 giải Khuyến khích; hoàn thành việc mở 06 lớp hướng dẫn 20 bản tốp Đờn ca tài tử tại các huyện, thị xã, thành phố trong năm 2024, kết quả có 244 học viên được cấp giấy chứng nhận.

Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy di sản văn hóa được chú trọng; các di tích lịch sử - văn hóa, khu - điểm du lịch được quan đầu tư xây dựng, tôn tạo và phát huy giá trị; tích cực sưu tầm ảnh, hiện vật có giá trị lịch sử phục vụ công tác trưng bày, triển lãm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu tìm hiểu, tham quan của Nhân dân và du khách<sup>47</sup>. Đặc biệt, năm 2024 được Thủ tướng Chính phủ quyết định xếp hạng di tích khảo cổ Vĩnh Hưng là di tích quốc gia đặc biệt và công nhận 01 bảo vật Quốc gia (*Phù điêu Nữ thần Uma*); di tích lịch sử Địa điểm nổi dậy của nông dân Ninh Thạnh Lợi năm 1927 được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định xếp hạng di tích quốc gia, đây là cơ sở quan trọng để tỉnh bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, lịch sử, kết hợp khai thác hiệu quả tiềm năng phát triển du lịch.

Phong trào thể dục thể thao quần chúng phát triển mạnh mẽ thông qua việc triển khai có hiệu quả cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*”; các môn thể thao phong trào tiếp tục được duy trì, nhân rộng, thu hút đông đảo mọi người tham gia tập luyện thường xuyên; một số câu lạc bộ, đội nhóm thể thao được phát triển mới như: Cầu lông, bóng chuyền hơi, bóng bàn,... Tỷ lệ người luyện tập thể dục thể thao đạt 34%, tỷ lệ gia đình tập thể dục thể thao thường xuyên đạt 19,9%. Nhiều hoạt động thi đấu thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của của đất nước và địa phương, ngày truyền thống của ngành, đơn vị, các giải thể thao cấp tỉnh được tổ chức tốt. Triển khai tích cực Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bạc Liêu năm 2024. Quan tâm đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, tuyển chọn vận động viên các đội tuyển; tập trung đầu tư phát triển 14 môn thể thao thành tích

cao<sup>48</sup>. Trong năm, các Đoàn vận động viên được cử tham gia thi đấu các giải trong khu vực, quốc gia và quốc tế tiếp tục gặt hái được nhiều thành tích phấn khởi<sup>49</sup>.

Du lịch được quan tâm chỉ đạo quyết liệt. Công tác quản lý nhà nước về du lịch được tăng cường; thường xuyên hướng dẫn, chấn chỉnh các hoạt động kinh doanh du lịch đảm bảo việc đón và phục vụ du khách tốt nhất. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động về du lịch trên địa bàn tỉnh năm 2024; trong đó, tập trung khai thác 12 điểm du lịch tiêu biểu của tỉnh được Hiệp hội Du lịch ĐBSCL công nhận là điểm du lịch tiêu biểu khu vực ĐBSCL<sup>50</sup>; duy trì và phát huy khai thác hiệu quả sản phẩm du lịch tham quan Khu lưu niệm nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ và nhạc sĩ Cao Văn Lầu gắn với bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể nghệ thuật đờn ca tài tử Nam Bộ đạt tiêu chuẩn 04 sao; phát huy hiệu quả hoạt động của 10 làng nghề đã được công nhận để sản xuất các sản phẩm mang tính đặc trưng của Bạc Liêu; chỉnh trang hoàn thiện cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng dịch vụ hệ thống các nhà hàng, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, sẵn sàng phục vụ du khách<sup>51</sup>. Triển khai tích cực Kế hoạch thực hiện Dự án Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch và Kế hoạch thực hiện chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2024<sup>52</sup>. Cơ sở hạ tầng du lịch tiếp tục được quan tâm đầu tư và kêu gọi đầu tư; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch, đặc biệt là du lịch xanh, du lịch gắn với phát huy các giá trị văn hoá đặc trưng của tỉnh. Các hoạt động hợp tác, quảng bá, xúc tiến du lịch được triển khai hiệu quả thông qua các hoạt động xúc tiến du lịch tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành phố khu vực đồng bằng sông Cửu Long năm 2024, các thị trường du lịch trọng điểm của cả nước; tham gia trưng bày, giới thiệu văn hóa, ẩm thực, con người, sản phẩm du lịch tại các sự kiện du lịch trong và ngoài nước.

Doanh thu dịch vụ du lịch của các thành phần kinh tế tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước. Tổng thu du lịch ước đạt khoảng 4.200 tỷ đồng, đạt 101,8% kế hoạch, tăng 12% so cùng kỳ; trong đó, tổng thu khối nhà hàng - khách sạn đạt 1.615 tỷ đồng, đạt 104,2% kế hoạch, tăng 15,3% so cùng kỳ. Khách du lịch đạt khoảng 5.100.000 lượt người, đạt 104,1% kế hoạch, tăng 19,7% so cùng kỳ; trong đó, số lượt khách sử dụng dịch vụ lưu trú tăng 11,7%, khách quốc tế tăng 6,7% so cùng kỳ.

## ***2.7. Thông tin và Truyền thông***

Chuyển đổi số được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm góp phần tích cực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; an toàn thông tin; kết nối hệ thống thông tin của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và giải quyết ngày một tốt hơn các thủ tục hành chính của tỉnh. Việc thực hiện chuyển đổi số đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đã đưa hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bạc Liêu đáp ứng đầy đủ tính năng theo quy định vào vận hành chính thức thay thế hệ thống đang vận hành<sup>53</sup>; đưa vào sử dụng chính thức dịch vụ giám sát phòng, chống mã độc tập trung dành cho các cơ quan Nhà nước tỉnh<sup>54</sup>; thực hiện tốt việc triển khai thí điểm Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) trên 8 lĩnh vực<sup>55</sup>; hoàn thành và đưa vào vận hành kết nối, tích

hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với phần mềm dịch vụ công liên thông theo hướng dẫn của Bộ Công an và Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp (phiên bản 2.0); duy trì nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) đảm bảo kết nối, liên thông với trực liên thông Quốc gia và một số Bộ, Ngành đáp ứng yêu cầu chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh và kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ khai thác kết quả số hóa hồ sơ giữa Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để phục vụ khai thác, tái sử dụng kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trên môi trường điện tử; kết nối hệ thống VNeID, phần mềm cấp phiếu lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp để triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID từ ngày 11/11/2024. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số được quan tâm thực hiện<sup>56</sup>.

Hạ tầng viễn thông, Internet trên địa bàn tỉnh tiếp tục được các doanh nghiệp viễn thông đầu tư mở rộng mạng lưới với công nghệ hiện đại, đảm bảo nhu cầu thông tin liên lạc, giải trí của người dân, phục vụ sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp<sup>57</sup>. Các doanh nghiệp bưu chính, chuyên phát trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh bưu chính; thực hiện hiệu quả phòng, chống việc chấp nhận vận chuyển và phát hàng lậu, hàng cấm qua đường bưu chính. Các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền toàn diện, đầy đủ về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những vấn đề dư luận quan tâm, tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

### **3. Xây dựng chính quyền; Cải cách hành chính; Thanh tra, phòng, chống tham nhũng; Giải quyết yêu cầu, khiếu nại của công dân và hoạt động Tư pháp**

*Tiếp tục thực hiện công tác kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính Nhà nước, xây dựng chính quyền địa phương.* Trong năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 117-KH/TU, ngày 02/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Bên cạnh đó đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh miễn nhiệm, bầu bổ sung Phó Chủ tịch UBND tỉnh và Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 (07 trường hợp); hoàn thiện đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2023 - 2025 tỉnh Bạc Liêu và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê duyệt tại Nghị quyết số 1254/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024.

Công tác quản lý công chức, viên chức và biên chế được quan tâm thực hiện đúng quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 của tỉnh; phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức đối với 387 cơ quan, đơn vị; quyết định

thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao tinh; phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính và người làm việc tại hội có tính chất đặc thù lên chuyên viên chính năm 2023; bổ nhiệm, xếp lương ngạch chuyên viên chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại hội có tính chất đặc thù trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch, thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2023 (82 trường hợp). Báo cáo kết quả xây dựng đề án và phê duyệt vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Nội vụ; cử 35 cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý tham gia lớp bồi dưỡng, quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp năm 2024 tại tỉnh Bạc Liêu. Công tác quản lý biên chế được quan tâm chỉ đạo, thực hiện thường xuyên. Năm 2024, đã giao biên chế hành chính, sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị là 14.614 biên chế, giảm 429 biên chế so với năm 2023.

Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện theo kế hoạch; UBND tỉnh ban hành báo cáo tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2023 của tỉnh; quyết định ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác Phần mềm chấm điểm Chỉ số CCHC. Tổ chức đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2023 của các Sở, Ban, Ngành tỉnh, UBND cấp huyện; báo cáo kết quả Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2023 và các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2024 và những năm tiếp theo của tỉnh. Bên cạnh đó, đã phối hợp Vụ Cải cách hành chính (Bộ Nội vụ) tiến hành điều tra xã hội học triển khai điều tra xã hội học trực tuyến đối tượng cán bộ, công chức phục vụ xác định Chỉ số CCHC năm 2023. Kết quả năm 2023, Chỉ số cải cách hành chính đạt trên 80%, hạng 59/63 (giảm 11 bậc) thuộc nhóm tốt; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính đạt trên 80%, hạng 40/63 (giảm 17 bậc) thuộc nhóm tốt; Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) được công bố hạng 5/63 tỉnh, thành phố (tăng 1 bậc) thuộc nhóm có điểm số cao nhất cả nước và xếp thứ 2 khu vực đồng bằng sông Cửu Long; chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

Lĩnh vực thanh tra, phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Trong năm, ngành Thanh tra đã tổ chức 62 cuộc thanh tra tại 84 địa phương, đơn vị. Nội dung thanh tra tập trung vào các lĩnh vực quản lý nhà nước<sup>58</sup>. Qua thanh tra đã phát hiện vi phạm 29.337 triệu đồng và 319.960,9m<sup>2</sup> đất, kiến nghị thu hồi nộp ngân sách 3.827 triệu đồng và thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng 1.345,5 đất; đã thu hồi (tạm giữ chờ xử lý) 2.500 triệu đồng/3.827 triệu đồng; kiến nghị xử lý kỷ luật 11 tổ chức và 32 cá nhân; chuyển 05 vụ việc sang cơ quan điều tra. Ngành Thanh tra tích cực theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, quyết định thu hồi ban hành từ năm 2023 trở về trước với 24 kết luận, đã thu hồi được 748 triệu đồng/9.888 triệu đồng.

Bên cạnh đó, Thanh tra chuyên ngành đã tổ chức 152 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 415 tổ chức, cá nhân; phát hiện 62 tổ chức, cá nhân vi phạm, ban hành 62 quyết định xử phạt hành chính với số tiền 820 triệu đồng (đã thu nộp ngân sách) và thu nộp ngân sách được 70 triệu đồng.

*Công tác giải quyết yêu cầu, khiếu nại, tố cáo của công dân đã có sự tiến bộ về nhiều mặt; tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều, các cơ quan chức năng đã phối hợp khá chặt chẽ trong xem xét, giải quyết từng vụ việc nên nhìn chung đa số các vụ khiếu nại đã cơ bản được giải quyết kịp thời. Trong năm các cơ quan chức năng và Chủ tịch UBND tỉnh đã tiếp đã tiếp 1.400 lượt công dân; tổng số đơn thư tiếp nhận trong năm là 1.787 đơn. Qua phân loại có 174 đơn (150 đơn khiếu nại, 24 đơn tố cáo) thuộc thẩm quyền giải quyết; đã giải quyết 116/174 đơn khiếu nại, tố cáo (đạt 66,67%).*

*Công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát, góp ý các văn bản quy phạm pháp luật ngày càng chất lượng và đảm bảo tiến độ; công tác theo dõi thi hành pháp luật, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được chú trọng và tăng cường; công tác hành chính và hỗ trợ tư pháp được quan tâm hơn, cơ bản đáp ứng nhu cầu người dân và doanh nghiệp; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được đổi mới và ngày càng hiệu quả; các nhiệm vụ khác được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời, đạt hiệu quả, có theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện. Trong năm cơ quan tư pháp đã thẩm định 120 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (40 dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, 80 dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh).*

#### **4. Quốc phòng và an ninh**

Nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương được triển khai thực hiện đúng kế hoạch. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp, nhất là dịp kỷ niệm các ngày Lễ, Tết, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, địa phương. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện Hồng Dân đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và trang bị kỹ thuật, phương tiện, kết quả hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hoàn thành tốt công tác tuyển chọn, gọi thanh niên nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu (giao quân 1.266 công dân: trong đó, giao cho các đơn vị trong quân đội 1.001 công dân (có 01 nữ); Công an 265 công dân), trình độ văn hóa, sức khỏe của tân binh đúng tiêu chuẩn. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch; công tác xây dựng lực lượng được quan tâm, chất lượng ngày càng được nâng lên. Hoàn thành 100% chỉ tiêu các nhiệm vụ quốc phòng do cấp trên giao.

*Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được các lực lượng chức năng tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả. Triển khai quyết liệt các giải pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Chủ động triển khai các phương án, kế hoạch bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường an toàn, thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công tác đấu tranh trấn áp tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội được các lực lượng chức năng phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả<sup>59</sup>.*

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm và nguyên nhân**

##### **1.1. Ưu điểm**



Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024 có nhiều khởi sắc và phát triển ở hầu hết các lĩnh vực. Tăng trưởng kinh tế ước tăng 6,62% so cùng kỳ; tổng sản phẩm bình quân đầu người ước đạt 70,66 triệu đồng/người/năm; các ngành, lĩnh vực kinh tế tăng khá so cùng kỳ: Sản lượng thủy sản tăng 9,37% (*trong đó, sản lượng tôm tăng 15,97%*); nông dân sản xuất lúa được mùa, trúng giá, sản lượng lúa thu hoạch vượt 5,47% kế hoạch đề ra; kim ngạch xuất khẩu tăng 18%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 13,67% so cùng kỳ; thu ngân sách vượt 4,3% dự toán.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục có bước phát triển; các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân được chuẩn bị chu đáo, mọi người, mọi nhà đều có khí thế vui tươi với tinh thần đoàn kết, tiết kiệm và mang đậm bản sắc văn hóa của dân tộc. Công tác chăm lo cho gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em, người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời nhất là trong dịp Lễ, Tết; tỷ lệ hộ nghèo giảm dưới 1%.

Cải cách hành chính được thực hiện quyết liệt, nổi bật là Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (*PAPI 2023*) của tỉnh Bạc Liêu xếp thứ 5/63 tỉnh, thành cả nước (*tăng 01 bậc so với năm 2022*) và xếp thứ 02/13 khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Công tác cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được triển khai quyết liệt. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững tạo điều kiện cho kinh tế phát triển.

## ***1.2. Nguyên nhân ưu điểm***

Được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự giúp đỡ của các Bộ, Ngành Trung ương, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sự phối hợp giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tinh thần đoàn kết, quyết tâm, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực đóng góp, giúp đỡ của các tổ chức, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đã góp phần quan trọng và tạo động lực cho sự phát triển của tỉnh.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo bám sát các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của nghị quyết, kế hoạch, kịp thời đề ra các chủ trương, nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, có trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện. Công tác cải cách hành chính, quản lý điều hành của các cấp chính quyền được minh bạch hơn, tạo lòng tin trong Nhân dân. Sự chuyên biến tích cực về kỷ luật, kỷ cương, tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở.

## **2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân**

### ***2.1. Hạn chế, khó khăn***

Tăng trưởng kinh tế tỉnh thấp hơn so với cùng kỳ. Còn 04 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu tuy tăng so cùng kỳ, song chưa đạt kế hoạch đề ra ((1)*Tốc độ tăng trưởng kinh tế*; (2) *cơ cấu GRDP*; (3) *tổng sản phẩm trong tỉnh bình quân đầu người*; (4) *tổng vốn đầu tư toàn xã hội*).

Việc thực hiện hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp từng bước được triển khai nhân rộng, nhưng tiến độ còn chậm, quy mô còn nhỏ. Công tác quản lý tàu cá còn gặp nhiều khó khăn, vẫn chưa hoàn thành, xử lý dứt điểm tàu cá “03 không”; còn nhiều tàu cá chưa đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, giấy phép khai thác thủy sản. Tình hình sụt lún, sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn tỉnh đang diễn biến phức tạp và có mức độ gia tăng về phạm vi, ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, tài sản của người dân và ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn các công trình phòng chống thiên tai, cơ sở hạ tầng ven sông, ven biển.

Tình hình thực hiện các Nghị quyết chuyên đề phát triển các huyện, thị xã, thành phố đòi hỏi nguồn lực lớn; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp. Việc triển khai dự án Nhà máy điện LNG Bạc Liêu còn nhiều vướng mắc. Số doanh nghiệp rút khỏi thị trường còn khá cao<sup>60</sup>, tình hình thu hút đầu tư gặp nhiều khó khăn. Hoạt động xuất khẩu chủ yếu vẫn là thủy sản, trong khi đó nguồn tôm nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu có những thời điểm thiếu ổn định từ chất lượng đến giá thành; kim ngạch xuất khẩu gạo chưa có. Chỉ số sản xuất công nghiệp tuy có tăng nhưng còn thấp, một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tăng không cao.

Việc áp dụng thực hiện Luật Đất đai năm 2024 còn nhiều vướng mắc liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; đo đạc; kiểm kê đất đai, thực hiện thủ tục hành chính,...; nhiều khó khăn, tồn tại trong lĩnh vực đất đai, môi trường tỉnh đã báo cáo xin ý kiến Bộ, Ngành Trung ương nhưng chưa được hướng dẫn xử lý kịp thời<sup>61</sup>, từ đó dẫn đến việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Đất đai còn chậm.

Cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; một số di tích được xếp hạng cấp tỉnh chưa được các địa phương quan tâm kịp thời để bảo tồn và phát huy giá trị di tích đã được xếp hạng; trang thiết bị tập luyện, thi đấu đã lạc hậu, xuống cấp. Việc phát triển một số môn thể thao mới theo Đề án Phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh còn bất cập do thiếu huấn luyện viên phải thuê huấn luyện viên ngoài tỉnh. Sản phẩm du lịch còn đơn điệu; hiện Tỉnh chưa có điểm dừng chân quy mô lớn nên chưa tập trung được sản phẩm đặc trưng để giới thiệu đến khách du lịch.

Tiến độ biên soạn và xuất bản Tài liệu giáo dục địa phương của tỉnh còn chậm so với lộ trình triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*hiện tại phải sử dụng file pdf để giảng dạy*). Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ở một số trường còn gặp nhiều bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và dạy 2 buổi/ngày<sup>62</sup>. Việc áp dụng theo quy định trong quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài, dự án cấp tỉnh còn nhiều lúng túng. Việc chuyển giao, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ còn ở quy mô nhỏ, số lượng sản phẩm khoa học công nghệ ứng dụng vào sản xuất còn khiêm tốn.

Một số địa phương triển khai đào tạo nghề theo nguồn vốn được phân bổ từ các Chương trình MTQG năm 2024 còn chậm. Việc hỗ trợ đất ở thuộc Dự án 1 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào

DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 còn hạn chế<sup>63</sup>. Việc làm của người lao động chưa thật sự bền vững, tỷ lệ thay đổi việc làm và mất việc làm còn cao. Số lượng lao động đăng ký làm việc trong và ngoài tỉnh thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm chưa đạt kế hoạch đề ra.

Nguồn nhân lực y tế có trình độ chuyên môn cao, trang thiết bị y tế, nhất là trang thiết bị sử dụng cho kỹ thuật cao còn thiếu. Công tác chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực, ở các địa phương còn chậm. Việc triển khai các dự án thuộc Đề án Đô thị thông minh tỉnh chưa đạt theo tiến độ đề ra; việc thực hiện một số nhiệm vụ Đề án 06/CP vẫn còn chậm tiến độ.

Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức sợ trách nhiệm, đùn đẩy, né tránh, chưa mạnh dạn trong tham mưu đề xuất và xử lý công việc; tinh thần trách nhiệm chưa cao.

## **2.2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

### **2.2.1. Nguyên nhân khách quan:**

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp. Tại tỉnh, tình hình thời tiết, thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, sụt lún, biến đổi khí hậu; biến động giá nguyên, nhiên, vật liệu, chi phí vận chuyển Logistics tăng cao đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của doanh nghiệp và người dân; hoạt động sản xuất công nghiệp phục hồi chậm; nhiều doanh nghiệp rút khỏi thị trường do thiếu nguồn lực. Mặt khác, do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế nên nhiều hộ sản xuất kinh doanh, hay các cơ sở sản xuất kinh doanh có điều kiện phát triển lên doanh nghiệp còn ngại đầu tư và đăng ký thành lập mới. Tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công chậm; việc mời gọi đầu tư, huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế còn quá ít, chưa có sự đột phá (*trong năm 2024, chỉ có 04 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư*); một số dự án lớn chưa được triển khai thực hiện theo kế hoạch, nhất là Dự án Nhà máy điện khí LNG Bạc Liêu, dự án điện gió, các khu dân cư, khu đô thị mới... đã tác động đến hầu hết các ngành, lĩnh vực và ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **2.2.2. Nguyên nhân chủ quan:**

Tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư công chậm, do còn nhiều dự án chưa hoàn thiện công tác lập dự án đầu tư<sup>64</sup>; vướng công tác giải phóng mặt bằng (*quy trình thủ tục trong đầu tư chưa có sự thống nhất về cách hiểu giữa các cơ quan hướng dẫn thi hành Luật, chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện theo Luật Đất đai năm 2023 nên phải làm lại theo quy định, việc này kéo dài rất nhiều thời gian trong quá trình triển khai thực hiện*); các dự án mua sắm trang thiết bị, nhất là thiết bị y tế, tiếp tục khó khăn trong việc lựa chọn đơn vị thẩm định giá. Tình hình giá vật tư, vật liệu tăng cao, chính sách bồi thường có thay đổi, tăng so với dự kiến ban đầu, tác động đến tổng mức đầu tư được duyệt của dự án, cần phải hoàn thiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án, mất nhiều thời gian; một số dự án trọng điểm của các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long triển khai đồng loạt, trong khi nguồn cung cấp cát san lấp mặt bằng khan hiếm, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công các dự án của tỉnh.

Có 02 doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo; tuy nhiên trong năm vẫn chưa xuất khẩu được gạo<sup>65</sup>. Đa số các doanh nghiệp Bạc Liêu chủ yếu vừa và nhỏ, năng lực kinh doanh còn hạn chế, chưa chủ động tiếp cận thị trường mới; số lượng doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch còn ít, quy mô nhỏ, chưa chú trọng việc đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch và thiếu tính chuyên nghiệp.

Một số lĩnh vực khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện (*như lĩnh vực đất đai, khoa học công nghệ; giáo dục - đào tạo...*) chưa có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

Các đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề của các Chương trình MTQG ngày càng giảm, chưa đủ để mở lớp theo quy định; một số đi làm ăn xa để kiếm sống nên chưa quan tâm đến việc học nghề.

Nguồn nhân lực chất lượng cao ở một số lĩnh vực còn thiếu (*y tế, công nghệ thông tin, du lịch...*). Công tác phối hợp triển khai thực hiện một số dự án thuộc Đề án Đô thị thông minh còn chậm. Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm, chủ động triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Đội ngũ công chức, viên chức được phân công thực hiện các dự án thuộc Đề án Đô thị thông minh còn thiếu kinh nghiệm, nên chưa đáp ứng yêu cầu công tác tham mưu triển khai các dự án.

Còn nhiều văn bản pháp lý chưa rõ ràng, chông chéo nên việc áp dụng vào thực tế gặp rất nhiều khó khăn; một phần xuất phát từ nhận thức của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa dám vì cái chung.

## **Phần thứ hai**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025**

#### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Dự báo tình hình thế giới vẫn đang trong giai đoạn nhiều biến động với những thay đổi sâu sắc về kinh tế, chính trị, xã hội, khó khăn, thách thức ngày càng phức tạp, khó lường hơn. Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với tỉnh Bạc Liêu nói riêng và cả nước nói chung, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, đồng thời là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Khó khăn, thách thức còn rất lớn, nhất là việc hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra trong bối cảnh nền kinh tế còn chịu tác động mạnh từ những yếu tố bất lợi bên ngoài, trong khi những hạn chế, yếu kém nội tại chậm được khắc phục; tình hình thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng gây áp lực lớn lên công tác điều hành kinh tế - xã hội.

Với quyết tâm cao nhất phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 cũng như trong năm 2025, đòi hỏi toàn Đảng bộ, quân và Nhân dân trong tỉnh Bạc Liêu phải tiếp tục nỗ lực nhiều hơn nữa; phát huy những kết quả đạt được, quyết tâm khắc phục khó

khẩn, hạn chế, yếu kém; bám sát các nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đã xác định, nhằm tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ, thúc đẩy phát triển nhanh, toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị đề ra trong năm 2025.

## II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2025

### 1. Mục tiêu

Thực hiện có hiệu quả 05 trụ cột và 03 đột phá đã xác định tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển nhanh và bền vững hơn; sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Phát triển các lĩnh vực văn hoá, xã hội, môi trường; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; quốc phòng, an ninh được đảm bảo.

### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

#### (a) Về kinh tế

- 1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 8%-9%/năm;
- 2) Cơ cấu GRDP theo ngành kinh tế:
  - + Nông, lâm nghiệp và thủy sản : 40,27%;
  - + Công nghiệp và xây dựng : 17%;
  - + Dịch vụ : 37,86%;
  - + Riêng thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm trừ trợ cấp: 4,87%;
- 3) GRDP bình quân đầu người: 79 triệu đồng/người/năm;
- 4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 37.330 tỷ đồng;
- 5) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (*thu nội địa*): 4.286,7 tỷ đồng;
- 6) Số doanh nghiệp thành lập mới: 446 doanh nghiệp;
- 7) Số hợp tác xã thành lập mới: 20 HTX;
- 8) Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 45%;
- 9) Sản lượng thủy sản 600.000 tấn; trong đó, sản lượng tôm 341.000 tấn;
- 10) Sản lượng lúa 1.234.000 tấn;
- 11) Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn đạt 1.264 triệu USD; trong đó riêng xuất khẩu tôm đạt 1.210 triệu USD;
- 12) Lũy kế số xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao: 24 xã; lũy kế số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu 09 xã;

*(b) Về xã hội - môi trường*

- 13) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 74,01%; trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đạt 28,95%;
- 14) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 89,85%;
- 15) Số Bác sĩ trên vạn dân: 12,7 Bác sĩ;
- 16) Số giường bệnh trên vạn dân: 30 giường;
- 17) Tỷ lệ hộ nghèo duy trì dưới 1%;
- 18) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95%;
- 19) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đạt 85%;
- 20) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đạt 75%.

*(c) Về quốc phòng - an ninh*

- 21) Thực hiện hoàn thành 100% các chỉ tiêu về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh do cấp trên giao.

**III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU****1. Về kinh tế*****1.1. Phát triển nông nghiệp***

Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, trọng tâm là phát triển chuỗi giá trị ngành tôm; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; tăng cường liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị, gắn với bảo vệ môi trường. Phát triển các cơ sở sản xuất tôm giống chất lượng cao, sạch bệnh đáp ứng nhu cầu sản xuất trong và ngoài tỉnh. Tập trung đầu tư hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng phục vụ nuôi trồng, nhất là Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm Bạc Liêu (*giai đoạn 2*), các vùng nuôi tôm siêu thâm canh theo quy trình khép kín trong nhà kính; nuôi tôm thâm canh, bán thâm canh; nuôi trong nhà lưới, nhà màng; vùng sản xuất lúa - tôm đảm bảo an toàn dịch bệnh gắn với xây dựng cánh đồng lớn. Chú trọng phát triển kinh tế biển, nâng cao hiệu quả nghề khai thác thủy hải sản gắn với bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, nhất là nghề nuôi thủy sản trên biển. Thực hiện chuyển đổi đối tượng, mùa vụ, ngư trường khai thác theo hướng đẩy mạnh khai thác hải sản xa bờ, tập trung khai thác các loài hải sản có giá trị kinh tế cao. Đồng thời, tuân thủ quy định về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (*IUU*).

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án của Chính phủ về phát triển bền vững 01 triệu ha lúa chuyên canh chất lượng cao gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long. Tập trung đầu tư phát triển các sản phẩm chủ lực: Lúa gạo chất lượng cao và đặc sản; rau, quả công nghệ cao; xây dựng các vùng sản xuất hữu cơ phù hợp với các sản phẩm chủ lực và tại các vùng sinh thái trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh phát triển vùng nguyên liệu và liên kết tiêu thụ lúa gạo; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tìm đầu ra cho nông, thủy sản. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp, thủy sản, quản lý môi trường; kiểm

dịch, kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh và chất lượng giống. Chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống ngập úng, khô hạn, xâm nhập mặn. Thực hiện các giải pháp ổn định phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm; phát triển các mô hình chăn nuôi tập trung, trang trại, chăn nuôi theo chuỗi liên kết, tổ hợp tác, hợp tác xã đảm bảo an toàn dịch bệnh, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý, chấn chỉnh kịp thời đối với các hành vi vi phạm (nếu có) trong hoạt động dẫn dụ, nuôi chim yến và vùng, khu vực không nuôi chim yến theo đúng quy định. Quản lý và phát triển rừng theo hướng vừa bảo tồn, vừa kết hợp du lịch sinh thái, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Ổn định diện tích muối tập trung; ưu tiên sản xuất muối thực phẩm chất lượng cao, giữ vững chỉ dẫn địa lý thương hiệu muối ăn Bạc Liêu. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Festival Nghề Muối Việt Nam - Bạc Liêu.

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu theo hướng chất lượng và bền vững. Đẩy mạnh quá trình đô thị hóa nông thôn, nâng cao chất lượng các dịch vụ, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của người dân; thu hẹp khoảng cách về phát triển giữa đô thị và nông thôn.

### **1.2. Phát triển công nghiệp**

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, đột phá là công nghiệp năng lượng tái tạo, điện khí, công nghiệp chế biến thủy hải sản. Tập trung hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ các khó khăn nhằm đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án kinh tế động lực như: Dự án Nhà máy Điện khí LNG Bạc Liêu; Nhà máy Điện gió Bạc Liêu giai đoạn III; dự án Nhà máy Điện gió Nhật Bản - Bạc Liêu và các dự án nguồn điện và lưới điện khác đã được phê duyệt. Đồng thời, xây dựng lộ trình triển khai hiện các dự án điện gió mới đến năm 2030, với tổng công suất được phân bổ là 550 MW; chủ động thực hiện các điều kiện cần thiết để xuất khẩu nguồn năng lượng tái tạo. Tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư lưới điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt như: Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Bạc Liêu; các công trình điện phục vụ các cụm, tuyến dân cư; điện phục vụ nuôi tôm công nghiệp - bán công nghiệp; các trạm bơm nông nghiệp; điện phục vụ các khu - cụm công nghiệp; điện phục vụ khu nuôi tôm công nghệ cao, các khu dân cư mới; các điểm du lịch, dịch vụ.

Đẩy mạnh thực hiện các chương trình, kế hoạch khuyến công; hỗ trợ máy móc thiết bị cho doanh nghiệp sản xuất, thúc đẩy phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; tạo mọi điều kiện để kích thích phát triển sản xuất công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến hàng xuất khẩu. Chú trọng đầu tư đổi mới công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất và chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu theo hướng tập trung phát triển các sản phẩm công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, có giá trị gia tăng cao, áp dụng công nghệ sạch, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư để mời gọi và thu hút các dự án sản xuất công nghiệp đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp đã được quy hoạch; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp.

### **1.3. Phát triển thương mại, dịch vụ**

Phát triển thị trường nội địa và thực hiện các giải pháp khuyến khích tiêu dùng, đồng thời chú trọng phát triển các ngành dịch vụ, theo hướng nâng cao chất

lượng phục vụ và năng lực cạnh tranh, bảo đảm phục vụ tốt nhất nhu cầu về hàng hóa và dịch vụ cho sản xuất và đời sống Nhân dân. Tiếp tục triển khai thực hiện sâu rộng cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” do Bộ Chính trị phát động; tăng cường tổ chức các cuộc hội chợ, các phiên chợ đưa hàng Việt về phục vụ nông thôn. Tích cực tranh thủ mọi nguồn vốn để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thương mại, nhất là hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh.

Triển khai quyết liệt các biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa theo hướng bền vững, làm động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện để Công ty TNHH MTV Lương thực Vĩnh Lộc và Công ty Lương thực Bạc Liêu triển khai thực hiện hoạt động xuất khẩu gạo, nâng giá trị kim ngạch xuất khẩu cho địa phương. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư chế biến xuất khẩu các mặt hàng mới, các dòng sản phẩm chế biến sâu vào các thị trường mới, đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa thị trường nhập khẩu, tránh phụ thuộc nguồn nguyên liệu vào một thị trường. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa; áp dụng truy xuất nguồn gốc, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, nâng cao kỹ năng quảng bá giới thiệu sản phẩm trên nền tảng trực tuyến, kỹ năng tham gia hiệu quả trên các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn có uy tín, các nhà cung ứng phát triển đa dạng kênh phân phối từ các kênh truyền thống đến kênh phân phối hiện đại và kênh phân phối số.

Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời, ngăn chặn các hành vi bơm chích tạp chất vào tôm nguyên liệu, buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm, góp phần đảm bảo thị trường phát triển lành mạnh, cung cầu hàng hóa ổn định, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người sản xuất và người tiêu dùng.

#### ***1.4. Nâng cao chất lượng lập, quản lý và thực hiện quy hoạch; phát triển đô thị***

Nâng cao chất lượng lập, quản lý, thực hiện quy hoạch; kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch bảo đảm công khai, minh bạch, đồng bộ. Phấn đấu hoàn thành việc phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, từng bước phủ kín quy hoạch chi tiết đô thị tại các khu vực dân cư hiện trạng, đáp ứng yêu cầu quản lý kiến trúc đô thị và trật tự xây dựng. Xây dựng thành phố Bạc Liêu đạt tiêu chuẩn đô thị loại I; xây dựng thị xã Giá Rai trở thành thành phố đạt tiêu chuẩn đô thị loại III; xây dựng huyện Hòa Bình trở thành đô thị loại IV; xây dựng huyện Phước Long trở thành trung tâm phát triển kinh tế - xã hội vùng phía Bắc quốc lộ 1A,... Phấn đấu tỷ lệ đô thị hóa đạt 45%.

Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, quản lý vật liệu xây dựng và quản lý trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi, lưới điện. Quan tâm, tạo điều kiện triển khai thực hiện các dự án, công trình giao thông trọng điểm có tính chất liên kết vùng, đi qua tỉnh Bạc Liêu. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; hệ thống thủy lợi đa mục tiêu, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Đầu tư nâng cấp các trường học, bệnh viện tỉnh, huyện và trạm y tế xã, tiếp tục kêu gọi đầu tư xây dựng các



bệnh viện tư nhân. Đẩy mạnh xây dựng, bứt phá trong phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, công nghệ số. Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án của Chính phủ “*Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030*”; xây dựng Đề án hỗ trợ các hộ gia đình chính sách người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở và Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Bạc Liêu 5 năm 2021-2025. Tăng cường hỗ trợ các nhà đầu tư đầu tư dự án nhà ở trên địa bàn tỉnh; ưu tiên nhà ở xã hội, nhà ở công nhân theo Kế hoạch được phê duyệt.

### ***1.5. Tăng cường và nâng cao hiệu quả đầu tư từ ngân sách, thu hút đầu tư; cải thiện môi trường đầu tư; đẩy mạnh phát triển các thành phần kinh tế***

Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ giải ngân và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Quan tâm, chỉ đạo thực hiện các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên kết vùng và các Chương trình mục tiêu quốc gia; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc để xử lý, tháo gỡ. Đẩy nhanh hơn nữa công tác thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư, thẩm định dự án; xử lý dứt điểm công tác giải phóng mặt bằng, phân đấu giải ngân vốn đầu tư công đạt trên 95%. Tăng cường thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước theo hình thức đối tác công tư (PPP); đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý đấu thầu; công tác giám sát, đánh giá đầu tư trong hoạt động quản lý đầu tư; tăng cường hoạt động hậu kiểm như: Kiểm tra, thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong đầu tư công.

Đẩy mạnh hoạt động thu hút nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, nâng cao chất lượng, hiệu quả lựa chọn nhà đầu tư; ưu tiên lựa chọn và ưu đãi đối với các dự án đầu tư nước ngoài có trình độ quản lý tốt, công nghệ hiện đại, có vị trí trong chuỗi giá trị toàn cầu, có liên kết với doanh nghiệp trong nước để phát triển công nghiệp hỗ trợ.

Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư, nâng cao thứ hạng Chỉ số Năng lực cạnh tranh (PCI). Tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển bền vững; kết nối các doanh nghiệp của tỉnh với doanh nghiệp nước ngoài; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tư nhân liên kết, sản xuất công nghiệp hỗ trợ, nhất là về chuỗi nông nghiệp thực phẩm và năng lượng tái tạo; quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh. Chú trọng phát triển kinh tế tập thể; quan tâm xây dựng một số hợp tác xã gắn với tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực, đáp ứng nhu cầu thị trường.

### ***1.6. Tài chính - Ngân hàng***

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý ngân sách Nhà nước; khai thác tốt các nguồn thu, phân đấu thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước, đặc biệt các nguồn thu ngoài quốc doanh. Đẩy mạnh công tác truyền truyền, hỗ trợ người nộp thuế nhằm thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật thuế; tháo gỡ kịp thời khó

khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và người nộp thuế. Mở rộng phạm vi tuyên truyền pháp luật về thuế qua hệ thống thông tin đại chúng; công khai các thủ tục hành chính, mở rộng trang thông tin điện tử địa phương, mở rộng mô hình dịch vụ hỗ trợ về thuế cho các tổ chức, cá nhân người nộp thuế.

Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư, giảm tỷ trọng chi thường xuyên. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước. Quản lý chặt chẽ việc phân bổ, sử dụng nguồn dự phòng đã bố trí dự toán các cấp ngân sách để xử lý các nhiệm vụ cấp bách phát sinh như: Phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh,... theo quy định.

Chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các giải pháp huy động vốn để đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vốn tín dụng đối với nền kinh tế; thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tiết giảm chi phí để tiếp tục giảm lãi suất cho vay tiếp sức cho nền kinh tế, đơn giản hóa quy trình thủ tục nội bộ, tạo điều kiện cho khách hàng vay mới nhưng không hạ chuẩn cho vay, đảm bảo chất lượng, an toàn tín dụng, duy trì hoạt động lành mạnh của hệ thống ngân hàng. Kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách cấp tín dụng nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tín dụng tiêu dùng. Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động tiền tệ, ngân hàng trên địa bàn theo Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

## **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội; khoa học, công nghệ**

### **2.1. Giáo dục và Đào tạo**

Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo trong tình hình mới; quan tâm phát triển giáo dục và đào tạo chất lượng cao; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học. Tiếp tục thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025. Thực hiện có hiệu quả Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*”; đồng thời, triển khai Kế hoạch thực hiện Phong trào “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*”. Tiếp tục thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; Kế hoạch số 129-KH/TU ngày 26/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai, thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; thực hiện thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi theo phân công của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông đối với các lớp, đặc biệt với các lớp 5, lớp 9, lớp 12; đồng thời, tổ chức tổng kết, đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh

theo kế hoạch chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Rà soát, sắp xếp, bố trí hợp lý mạng lưới cơ sở giáo dục trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc tạo thuận lợi cho học sinh gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông. Hoàn thành công tác tuyển dụng viên chức cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch; đồng thời rà soát, sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ giáo viên theo biên chế được giao, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ của các cơ sở giáo dục; triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý giáo dục. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất theo tiêu chí nông thôn mới.

## **2.2. Khoa học và Công nghệ**

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ (KH&CN). Tăng cường đổi mới sáng tạo, chuyển giao, ứng dụng và phát triển KH&CN trên các lĩnh vực; phát huy hơn nữa vai trò đóng góp của KH&CN vào sự phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các ngành lợi thế của tỉnh. Tổ chức các hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ, tuyển chọn và nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; kiểm tra tiến độ thực hiện các đề tài, dự án đang triển khai trên địa bàn tỉnh; xử lý các đề tài tồn đọng. Tăng cường nhận thức, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là khâu đột phá chiến lược trong giai đoạn hiện nay góp phần nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (PII). Đồng thời, thực hiện các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức xã hội và quảng bá thành tựu khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới. Tập trung nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực y - dược, sản xuất nông nghiệp, thủy sản, ngành nghề nông thôn nhằm giảm ảnh hưởng đến môi trường, ưu tiên hỗ trợ phát triển các ngành hàng, sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm được xác lập quyền sở hữu trí tuệ, sản phẩm OCOP. Tổ chức các hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, và nghiệm thu các các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định; tăng cường kiểm tra tiến độ thực hiện các đề tài, dự án đang triển khai trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (*nhãn mác hàng hóa, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý...*); hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2025. Xây dựng Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bạc Liêu giai đoạn đến năm 2030. Tổ chức tốt công tác kiểm tra đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trong sản xuất, lưu thông trên thị trường theo kế hoạch và theo yêu cầu đột xuất. Tổ chức tập huấn về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước tỉnh Bạc Liêu.

## **2.3. Về Y tế**

Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu của từng đơn vị, có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm nhằm từng bước khắc phục khó khăn về nhân lực cho các đơn vị y tế, nhất là tuyến huyện, xã; khuyến khích bác sĩ làm việc tại cơ sở vùng khó khăn và trong các lĩnh

vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao...; quan tâm bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kỹ thuật, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại các tuyến; trong đó tuyến tỉnh triển khai một số kỹ thuật cao như: Xạ trị trong điều trị ung thư, một số kỹ thuật cao trong can thiệp tim mạch; áp dụng các kỹ thuật mới trong phẫu thuật cột sống, cột sống ngực, cột sống thắt lưng và các phẫu thuật xâm lấn (*khi được Bộ Y tế phê duyệt*). Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng bệnh viện, phấn đấu tất cả cơ sở khám, chữa bệnh tăng điểm chất lượng theo tiêu chí của Bộ Y tế. Từng bước triển khai thực hiện kiểm định độc lập, đánh giá chất lượng dịch vụ, phân hạng bệnh viện theo chất lượng. Đẩy mạnh kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong phòng, khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng. Thực hiện tốt cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động y tế<sup>66</sup>. Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu cho nhu cầu khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện các chương trình chuẩn hóa và quản lý chất lượng thuốc: GMP, GLP, GSP, GPP. Triển khai hiệu quả các hoạt động thuộc chương trình mục tiêu Y tế - Dân số; công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em. Chủ động phòng, chống dịch bệnh; phát hiện sớm, kịp thời không chế không để dịch lớn xảy ra; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh mới. Tăng cường các hoạt động thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng dịch. Tích cực tăng cường công tác tuyên truyền để người dân chủ động tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa y tế; đa dạng hoá các hình thức hợp tác công - tư, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế tập trung vào cung cấp dịch vụ cao cấp, dịch vụ theo yêu cầu và đầu tư xây dựng cơ sở dịch vụ chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật; đồng thời, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các cơ sở hành nghề y, được hoạt động không phép hoặc hoạt động quá phạm vi cho phép.

#### **2.4. Về Lao động - Thương binh và Xã hội**

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần cho người có công với cách mạng. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về giảm nghèo, an sinh xã hội, các chính sách dành cho đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em; nhất là thực hiện tốt các chính sách đối với hộ nghèo gắn với triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; duy trì và nâng cao chất lượng phong trào “*Cán bộ, đảng viên và doanh nghiệp nhận giúp đỡ hộ nghèo*”. Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2025, gắn với thực hiện có hiệu quả các dự án, nội dung thành phần về giáo dục nghề nghiệp, hỗ trợ đào tạo nghề thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025; tập trung thực hiện các giải pháp đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh. Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học vào học giáo dục nghề nghiệp. Hướng dẫn cơ sở giáo dục nghề nghiệp đổi mới phương thức, hình thức đào tạo, trọng tâm là khuyến khích liên kết, hợp tác đào tạo giữa cơ sở giáo dục nghề và doanh nghiệp; đào tạo gắn với giải quyết việc làm cho người lao động. Xây dựng và triển khai hiệu quả Kế hoạch việc làm tỉnh Bạc Liêu

năm 2025; kết nối có hiệu quả cung - cầu lao động, tạo nhiều việc làm bền vững cho người lao động; đồng thời đánh giá nhu cầu sử dụng lao động tại địa phương, có giải pháp kết nối giữa doanh nghiệp và người lao động đang thất nghiệp; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động có nhiều cơ hội tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tăng cường tuyên truyền, kết hợp với thanh tra, kiểm tra nhằm phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, gắn với đảm bảo quyền lợi của người lao động.

Tập trung triển khai, thực hiện các Chương trình, dự án của tỉnh lồng ghép vào các Chương trình, chính sách dành cho đồng bào dân tộc, ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa các dân tộc trong cộng đồng. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đồng bào DTTS, cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng đồng bào DTTS. Chủ động, kịp thời đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phần tử xấu lợi dụng các vấn đề dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo kích động chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia, chống đối Đảng, Nhà nước.

### **2.5. Về Phát triển văn hóa, thể thao và du lịch**

Triển khai thực hiện tốt công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; củng cố và nâng cao chất lượng các danh hiệu gia đình, ấp, khóm văn hóa; xã, phường, thị trấn tiêu biểu; kịp thời đề nghị biểu dương nhân rộng các mô hình văn hóa có hiệu quả, gương gia đình văn hóa, ấp, khóm văn hóa tiêu biểu. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan; các sự kiện văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước; các cuộc liên quan, hội thi, hội diễn văn nghệ. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*”; phát triển và nâng cao chất lượng phong trào thể dục thể thao quần chúng cơ sở<sup>67</sup>; hỗ trợ các đơn vị, địa phương tổ chức các giải, hội thao nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn, ngày truyền thống, ngày tết cổ truyền của dân tộc<sup>68</sup>. Triển khai tốt Kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bạc Liêu năm 2025, trong đó đổi mới công tác tuyển chọn, đào tạo, tập luyện vận động viên; đầu tư mua sắm trang thiết bị tập luyện và thi đấu cho các môn thể thao thành tích cao; bổ sung thêm lực lượng huấn luyện viên, vận động viên theo Đề án Thể thao thành tích cao của tỉnh; phát huy thế mạnh, khai thác mọi nguồn lực, tiềm năng những môn thể thao là mũi nhọn, trọng tâm của tỉnh, làm nền tảng tạo cho sự phát triển bền vững. Chuẩn bị các điều kiện và đăng cai tổ chức tốt Đại hội Thể thao Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ X năm 2025 tại tỉnh Bạc Liêu.

Tăng cường công tác xúc tiến, truyền thông, quảng bá du lịch Bạc Liêu trong và ngoài nước. Tập trung hoàn thiện, nâng cao chất lượng tại một số khu, điểm du lịch<sup>69</sup>; kêu gọi đầu tư các dự án du lịch, đặc biệt là các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư như: Xây dựng tàu du lịch Tắc Sậy - Đông Hải; Điểm du lịch - dịch vụ Tắc Sậy; Điểm du lịch Vườn chim Lập Điền và một số khu, điểm, dịch vụ du lịch khác. Đây mạnh tham gia hợp tác liên kết phát triển du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành vùng ĐBSCL<sup>70</sup>. Duy trì và phát huy tốt các điểm du lịch đã được Hiệp hội Du lịch ĐBSCL công nhận; phát huy hiệu quả công tác bảo tồn nhân cổ

gắn với phát triển du lịch thông qua việc xây dựng mô hình hợp tác xã để liên kết các hộ dân trong khu vực vườn nhãn phát triển kinh tế thông qua việc cung cấp các dịch vụ sản phẩm phục vụ du khách; hướng dẫn, phát động nhân dân khu du lịch vườn nhãn phát triển mạnh các dịch vụ nghỉ dưỡng dân dã (homestay). Phát triển các sản phẩm làng nghề<sup>71</sup>; triển khai, phát huy lợi thế các sản phẩm du lịch nông nghiệp gắn với các hoạt động du lịch khu vực nông thôn, đảm bảo tính liên kết, không trùng lặp trong tỉnh và với vùng ĐBSCL để tạo nên sản phẩm đặc trưng riêng của tỉnh. Triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2025; các nội dung thuộc Dự án 6<sup>72</sup>; các nội dung thuộc Dự án Xây dựng và triển khai quản lý Du lịch thông minh tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2024 - 2025.

### **2.6. Thông tin và Truyền thông**

Triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin<sup>73</sup>; thí điểm Công dữ liệu mở phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu dùng chung toàn tỉnh; xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bạc Liêu phiên bản 3.0, hướng tới chính quyền số; huy động mọi nguồn lực để thúc đẩy chuyển đổi số; trong đó ưu tiên đối với phát triển kinh tế số, xã hội số; hướng dẫn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm công nghệ số; phối hợp triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh. Quan tâm đào tạo nguồn nhân lực chuyển đổi số năm 2025. Tiếp tục giáo dục kỹ năng, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ 4.0; thực hiện theo lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng thanh toán trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích trong việc gửi, nhận kết quả giải quyết hồ sơ TTHC. Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông từng bước xây dựng hạ tầng viễn thông hiện đại, có băng thông rộng phủ sóng trên khắp địa bàn tỉnh, đáp ứng hạ tầng cho chuyển đổi số quốc gia. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về báo chí, phát thanh - truyền hình, thông tin đầy đủ, kịp thời các chủ trương của tỉnh và những vấn đề dư luận quan tâm, tạo được sự đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội.

### **3. Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

Tăng cường quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định. Quản lý chặt chẽ đất công, đất có nguồn gốc nông, lâm trường; kiểm soát chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư, khai thác tốt nguồn vốn từ giá trị quyền sử dụng đất. Hướng dẫn các địa phương về công tác kiểm tra hồ sơ phương án giá đất phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Đẩy nhanh tiến độ xác định giá đất cụ thể để thu nghĩa vụ tài chính đối với các dự án đã có quyết định giao đất, cho thuê đất. Xây dựng Bảng giá đất hiện hành của tỉnh; triển khai lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 cấp huyện và trình

thẩm định, phê duyệt theo quy định.

Đẩy mạnh công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Thực hiện nghiêm túc quy trình thẩm định các hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện các mô hình bảo vệ môi trường, đặc biệt là mô hình thí điểm phân loại rác tại nguồn nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường. Khuyến khích các hoạt động tái chế, tái sử dụng chất thải, tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Tăng cường phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, giảm thiểu tác động tiêu cực của hạn hán, xâm nhập mặn. Xây dựng kế hoạch, phương án điều tiết, bảo đảm đủ nước cho sản xuất nông nghiệp. Đẩy mạnh các giải pháp về phi công trình trong ứng phó với biến đổi khí hậu.

#### **4. Xây dựng chính quyền; cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Tiếp tục thực hiện công tác sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức cơ quan hành chính Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh tinh giảm biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Tăng cường giáo dục nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị trong xử lý công việc. Chấn chỉnh tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức; đồng thời, thực hiện nghiêm Quy định số 148-QĐ/TW ngày 23/5/2024 của Bộ Chính trị về thẩm quyền của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới trong trường hợp cần thiết hoặc khi có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai quyết liệt các giải pháp nâng cao thứ hạng Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, góp ý các văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; công tác truyền thông, trợ giúp pháp lý cho các đối tượng theo quy định; công tác quản lý nhà nước về hành chính và hỗ trợ tư pháp.

Đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thực hiện nghiêm Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Thực hiện chủ trương bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm theo quy định tại Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức.

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án, vụ việc, nhất là những trường hợp kéo dài gây bức xúc trong dư luận, những vụ việc đã có định hướng giải quyết; không để xảy ra tình trạng khiếu kiện vượt cấp và hình thành điểm nóng.

### **5. Về quốc phòng - an ninh**

Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh. Tăng cường công tác nắm tình hình, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng chống có hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Tập trung xây dựng và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; tiếp tục coi trọng xây dựng “*thế trận lòng dân*”; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện vững mạnh. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng - an ninh. Xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai đúng tiến độ các nội dung theo Đề án số 06/CP của Chính phủ. Chân chính công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là quản lý chặt ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài, quản lý vũ khí, vật liệu nổ. Chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông gắn với quyết tâm kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- BTL Quân khu IX;
- TT Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh;
- Các Thành, Thị, Huyện ủy và UBND cấp huyện;
- Báo BL, Đài PT-TH tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TP, các PTP và CV Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CH (BC N24).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Thiều**



## PHỤ CHÚ

<sup>1</sup> Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ước tăng 7,01%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 5,74% và khu vực dịch vụ ước tăng 6,81% so cùng kỳ

<sup>2</sup> Vùng chuyên canh lúa ở tiểu vùng giữ ngọt ổn định phía Bắc Quốc lộ 1A với quy mô 58.898 ha (*sản xuất 2-3 vụ/năm với các giống lúa chất lượng cao ngắn ngày và lúa đặc sản địa phương*); vùng sản xuất lúa trên đất tôm - lúa tập trung chủ yếu ở Tiểu vùng chuyên đổi sản xuất phía Bắc Quốc lộ 1A với quy mô 46.854 ha và diện tích sản xuất lúa 01 vụ 1.896 ha ở vùng phía Nam Quốc lộ 1A của tỉnh; vùng nuôi trồng thủy sản tập trung với diện tích canh tác 136.628 ha, trong đó nuôi tôm 132.590 ha, cá và thủy sản khác 4.038 ha.

<sup>3</sup> Áp dụng mô hình nuôi thiết kế liên hoàn từ hệ thống ao nuôi, ao lắng, ao trữ nước, ao chứa chất thải và hệ thống xử lý nước thải, chất thải tạo biogas, tái sử dụng nước thải; mô hình nuôi ao đất lót bạt, ao ương và ao nuôi bố trí trong nhà màng, nhà kính, ...; mô hình nuôi trên cơ sở đặc điểm sinh học, sinh thái như nuôi ghép, nuôi kết hợp, nuôi luân canh, nuôi lấy nước....

<sup>4</sup> Ước năm 2024 toàn tỉnh có 749 chiếc tàu cá đăng ký, đăng kiểm (*tổng công suất 192.658 CV; tổng số thuyền viên 5.001 người*);

<sup>5</sup> Gạo Một Bụi đỏ, gạo Tài Nguyên, gạo BL9...

<sup>6</sup> Tổng đàn heo 213.500 con đạt 100,71% kế hoạch, tăng 0,19% cùng kỳ; đàn trâu, bò 3.188 con, đạt 112,65% kế hoạch, tăng 13,05% cùng kỳ; đàn dê 7.300 con, đạt 112,31% kế hoạch, bằng 98,09% so cùng kỳ; đàn gia cầm 3.490.000 con đạt 100% kế hoạch, tăng 1,04% cùng kỳ.

<sup>7</sup> Gồm: xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi; xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình và xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu;

<sup>8</sup> Gồm: xã Hưng Phú, huyện Phước Long; xã Hiệp Thành và xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu.

<sup>9</sup> Ước năm 2024: Thủy sản đông lạnh 133.425 tấn, bằng 95,57% kế hoạch, tăng 6,49%; Xay xát lúa gạo đạt 630 ngàn tấn, bằng 100% kế hoạch, tăng 6,78; Nước đá đạt 4.600 ngàn tấn, bằng 100% kế hoạch, tăng 9,52%; Muối tinh chế đạt 13.100 tấn, bằng 100% kế hoạch, tăng 3,97%; Điện thương phẩm đạt 1.290 triệu kWh, bằng 97,82% kế hoạch, tăng 4,77%; Điện mặt trời đạt 218 triệu kWh, bằng 103,4% kế hoạch, tăng 0,79%; Bia đạt 22,4 triệu lít, bằng 104,19% kế hoạch, tăng 5,71%; Bao bì đạt 42,8 triệu cái, bằng 101,9% kế hoạch tăng 7%; Dệt may đạt 22,20 triệu sản phẩm, bằng 100% kế hoạch, tăng 11% so với cùng kỳ...

<sup>10</sup> Dự án Nhà máy Điện gió Bạc Liêu giai đoạn III (141 MW), dự án Nhà máy Điện gió Nhật Bản - Bạc Liêu (50 MW)

<sup>11</sup> Toàn tỉnh có 07 Trung tâm thương mại; 07 Siêu thị (04 siêu thị hạng 1, 03 siêu thị hạng 3); 63 chợ (02 chợ hạng 1, 08 chợ hạng 2, 50 chợ hạng 3 và 03 chợ tạm)

<sup>12</sup> May mặc ước đạt 9,39 triệu sản phẩm; nông sản (*ớt, đậu bắp*) ước đạt 4.880 tấn.

<sup>13</sup> Như: Tổ công tác đề tham mưu, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng Dự án Xây dựng đường dẫn vào cầu Giá Rai mới; Tổ công tác hỗ trợ Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải di dời chợ cũ Gành Hào Trung tâm thương mại Gành Hào; Tổ công tác kiểm tra, đánh giá dự án Khẩn cấp đề xử lý hồ xói và gia cố lòng sông thuộc phạm vi công trình cảng cá Gành Hào....

<sup>14</sup> Cụ thể kết quả giải ngân từng nguồn như sau:

- Nguồn ngân sách địa phương 1.357,694/2.577,118 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 52,68%.

- Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ: 626,809/1.058,374 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 59,22%.

<sup>15</sup> Trong năm, đã phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình đến năm 2045; Đồ án Quy hoạch chung thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu đến năm 2045; chấp thuận chủ trương lập điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Điền Hải, huyện Đông Hải theo định hướng xã Điền Hải đạt đô thị loại V trong giai đoạn 2021 - 2030; điều chỉnh cục bộ đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, tỷ lệ 1/2000; phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Vĩnh Hưng đến năm 2045, đồng thời chuẩn bị các điều kiện, cơ sở pháp lý về sự phù hợp quy hoạch đô thị, phát triển đô thị trong công tác phân loại đô thị đạt tiêu chí đô thị loại V theo quy định hiện hành.

<sup>16</sup> Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 25/12/2020 về xây dựng huyện Phước Long trở thành trung tâm phát triển KT-XH vùng Bắc Quốc lộ 1A của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 20/4/2021 về xây dựng thành phố Bạc Liêu trở thành đô thị loại I theo hướng văn minh và từng bước hiện đại; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/7/2021 về xây dựng huyện Hoà Bình đạt đô thị loại IV vào năm 2025 và từng bước trở thành thị xã; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/7/2021 về xây dựng thị xã Giá Rai trở thành thành phố vào năm 2025

<sup>17</sup> Đây mạnh thực hiện lập điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bạc Liêu, giai đoạn 2021 - 2030 và lập kế hoạch phát triển nhà ở 05 năm giai đoạn 2026 - 2030.

<sup>18</sup> Triển khai thực hiện Quyết định 338/QĐ-TTg ngày 3/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”; xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới.

<sup>19</sup> Dự án Tổ hợp khách sạn, thương mại, dịch vụ và nhà phố (*địa chỉ Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (góc đường Trần Huỳnh - Lê Duẩn)*), vốn đăng ký gần 480 tỷ đồng

<sup>20</sup> - 06 chỉ số thành phần tăng điểm so năm 2022 là: (1) Gia nhập thị trường; (2) Tính minh bạch; (3) Chi phí thời gian; (4) Chi phí không chính thức; (5) Cạnh tranh bình đẳng; (6) Tính năng động của chính quyền tỉnh;

- 04 chỉ số thành phần giảm điểm so năm 2022 là: (1) Tiếp cận đất đai; (2) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; (3) Đào tạo lao động; (4) Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự.

<sup>21</sup> Ước năm 2024, vận chuyển hành khách 342.318 nghìn hành khách, đạt 105,58% kế hoạch, tăng 16,14% so cùng kỳ; luân chuyển 6.506 triệu lượt hành khách.km, đạt 105,19% kế hoạch, tăng 16,04% so cùng kỳ. Khối lượng vận chuyển hàng hóa ước 55.198 nghìn tấn, đạt 104,55% kế hoạch, tăng 15,01%, luân chuyển hàng hóa 2.117,39 triệu tấn.km, đạt 104,62% kế hoạch, tăng 15,09% so cùng kỳ.

<sup>22</sup> Như: Dự án xây dựng tuyến đường từ thị trấn Phước Long, huyện Phước Long đến Ba Đình, huyện Hồng Dân kết nối tỉnh Hậu Giang và Kiên Giang; Đầu tư tuyến đường liên kết vùng đồng bằng sông Cửu Long tuyến đường ĐT.980. Gành Hào - Giá Rai - Phó Sinh - Cạnh Đèn nối với đường Hồ Chí Minh kết nối các tỉnh Kiên Giang, Hậu Giang và Cà Mau...

<sup>23</sup> Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn Hậu Giang - Cà Mau: Đã bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư, nhà thầu thi công (*đạt 100%*); đồng thời, đã hoàn tất các thủ tục phê duyệt phương án thiết kế và hoàn

tất công tác chỉ định thầu đơn vị thực hiện thi công di dời hạ tầng kỹ thuật; đã hoàn thành di dời hạ tầng điện và cáp quang (9/9 vị trí) và đường ống cấp nước sạch (3/3/ vị trí)

Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh, đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận: Đến nay, Ủy ban nhân dân huyện Hồng Dân đã ban hành Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 về việc phê duyệt Phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư, số hộ bị ảnh hưởng 75 hộ gia đình, với số tiền bồi thường hỗ trợ 72,5 tỷ đồng. Hiện nay đã thực hiện chi trả được 72/75 hộ gia đình, còn lại 03 hộ chưa nhận tiền bồi thường hỗ trợ và chưa bàn giao mặt bằng 10 hộ thi công công trình.

<sup>24</sup> Trong năm, xem xét phê duyệt phê duyệt 02 Báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp 10 giấy phép môi trường cho các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

<sup>25</sup> Cụ thể: Phường Hộ Phòng và xã Tân Phong, thị xã Giá Rai sạt lở bờ sông 144m, 8 căn nhà bị ảnh hưởng nặng; trên địa bàn xã Ninh Quới và xã Ninh Quới A, huyện Hồng Dân đã xây ra 20 vị trí sụt lún bờ kênh, đường bộ giao thông với tổng chiều dài trên 01 km, hư hỏng hoàn toàn 01 căn nhà của 01 hộ ở ấp Bà Hiền, thị trấn Ngan Dừa; tại bờ sông Cà Mau - Bạc Liêu, Khóm 6, Phường 5, thành phố Bạc Liêu xảy ra sạt lở bờ sông với chiều dài 870m, làm ảnh hưởng 43 căn nhà

<sup>26</sup> Điển hình như: Phong trào “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Dạy tốt - học tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”,... qua đó đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của tỉnh.

<sup>27</sup> 100% cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đều kết nối Internet tốc độ cao; 100% trường phổ thông sử dụng phần mềm quản lý trường học; có 4/7 phòng GDDT đã xây dựng, đưa vào vận hành trung tâm điều hành giáo dục IOC. Bên cạnh đó, ngành còn tích cực triển khai thực hiện học bạ theo chỉ đạo của Bộ GDĐT; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trong việc đăng ký thi tốt nghiệp THPT, đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; đăng ký tuyển sinh vào lớp THPT.

<sup>28</sup> Thi chọn học sinh giỏi lớp 9 có 20 giải Nhất, 49 giải Nhì, 68 giải Ba và 121 giải Khuyến khích; Thi học sinh giỏi lớp 10: Có 14 giải Nhất, 35 giải Nhì, 85 giải Ba và 193 giải Khuyến khích; thi chọn học sinh giỏi lớp 11: Có 19 giải Nhất, 58 giải Nhì, 93 giải Ba và 162 giải Khuyến khích; Cuộc thi KHKT cấp tỉnh có 03 giải Nhất, 05 giải Nhì, 09 giải Ba, 26 giải Tư. Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Bạc Liêu lần thứ XII năm 2024. Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, Bạc Liêu có 01 dự án “Robot cào muối tự động vận hành bằng năng lượng mặt trời” đoạt giải Nhì (trong tổng số 02 dự án tham gia dự thi); Dự thi Đình sân chơi “Trang Nguyên Tiếng Việt” cấp quốc gia, đoạt 02 giải Nhất, 01 giải Nhì, 03 giải Ba và 03 giải Khuyến khích.

<sup>29</sup> **Cấp tiểu học:** Có 68.195/69163 học sinh Hoàn thành chương trình tiểu học (tỷ lệ 98,60%). **Cấp THCS:** Tỷ lệ học sinh được xếp loại hạnh kiểm từ khá trở lên chiếm 99,43%; học sinh được xếp loại học lực/học tập Trung bình/Đạt trở lên chiếm 98,53% (trong đó có 66,13% học sinh xếp loại Khá trở lên); có 10.277 học sinh lớp 9 được xét công nhận tốt nghiệp THCS, tỷ lệ 99,85%. **Cấp THPT:** Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm từ Khá trở lên chiếm 98,91%; học sinh được xếp loại học lực/học tập Trung bình/Đạt trở lên chiếm 97,94% (trong đó có 66,22% học sinh xếp loại khá trở lên).

<sup>30</sup> Tỉnh tiếp tục đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 (64/64 xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) đạt chuẩn mức độ 2) PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học mức độ 3 (có 64/64 xã đạt chuẩn mức độ 3) và PCGD trung học cơ sở mức độ 3 (có 64/64 xã đạt chuẩn mức độ 3).

<sup>31</sup> 74/76 trường MN, MG công lập đạt chuẩn quốc gia, đạt 97,37% (trong đó có 43 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2); 96/107 trường tiểu học (trong đó có 51 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2), đạt tỷ lệ 87,85%; 54/63 trường THCS (trong đó có 23 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2), đạt tỷ lệ 85,71% và 15/20 trường THPT (trong đó có 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2), đạt tỷ lệ 75%. So với cùng kỳ năm 2023, tăng 9 trường (gồm 3 trường mầm non, 2 trường tiểu học, 3 trường THCS và 1 trường THPT).

<sup>32</sup> Đã tổ chức họp Hội đồng tư vấn đánh giá kết quả nghiệm thu và ban hành Quyết định công nhận 04 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; tổ chức công nhận kết quả thực hiện 1 Đề án và 01 Đề tài cấp tỉnh; thanh lý 11 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, 03 đề tài cấp cơ sở; kiểm tra tiến độ thực hiện 02 đề tài cấp tỉnh, 05 nhiệm vụ cấp cơ sở.

<sup>33</sup> Đã tư vấn và hướng dẫn thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho 14 lượt cơ sở (13 đơn đăng ký nhãn hiệu và 01 đơn đăng ký giải pháp hữu ích); cấp mới 12 giấy phép tiến hành công việc bức xạ; cấp 05 chứng chỉ nhân viên bức xạ; hướng dẫn xây dựng và công bố tiêu chuẩn cơ sở cho 85 doanh nghiệp với 239 tiêu chuẩn; hướng dẫn và hỗ trợ 09 cơ sở, doanh nghiệp lập hồ sơ đăng ký sử dụng mã số, mã vạch.

<sup>34</sup> Toàn tỉnh có 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận khám, chữa bệnh bằng thẻ CCCD thay cho thẻ BHYT; triển khai tiếp nhận khám, chữa bệnh và thanh toán không dùng tiền mặt bằng KIOS y tế thông minh cho các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến tỉnh và huyện; triển khai liên thông Sổ sức khỏe điện tử với VneID; triển khai liên thông dữ liệu hồ sơ khám sức khỏe lái xe, liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, liên thông dữ liệu giấy chứng tử đạt 100% cơ sở thực hiện.

<sup>35</sup> Tỷ lệ khám chữa bệnh tại hệ thống khám chữa bệnh tư nhân chiếm 50,1% so với tổng số khám chữa bệnh chung của tỉnh.

<sup>36</sup> Tỷ lệ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền chiếm khoảng 13,5% trong tổng số lượt khám chữa bệnh chung.

<sup>37</sup> Số lượt khám chữa bệnh bằng BHYT là 2.339.001 lượt, chiếm 79,3% trong tổng số lượt khám, chữa bệnh.

<sup>38</sup> Cúm ghi nhận 4.389 ca, tăng 52,02% so với cùng kỳ; Liệt mềm cấp nghi bại liệt ghi nhận 03 ca (cùng kỳ không ghi nhận 01 ca bệnh); Quai bị ghi nhận 03 ca (cùng kỳ không ghi nhận ca bệnh); Viêm gan virus B tăng 20,48% so với cùng kỳ; Viêm gan virus khác tăng 30,93% so với cùng kỳ; Viêm não Nhật Bản ghi nhận 03 ca (cùng kỳ không ghi nhận ca bệnh).

<sup>39</sup> Tất cả các phụ nữ (PN) đẻ đều được quản lý thai và can bộ y tế đỡ đẻ. Tỷ lệ PN đẻ được khám thai  $\geq 4$  lần/3 thời kỳ thai nghén là 98,48% (KH >90%); tỷ lệ PN đẻ được tiêm ngừa uốn ván đủ liều 99,69% (KH 98%); tỷ lệ PN đẻ được xét nghiệm sàng lọc viêm gan B trong thời kỳ mang thai là 82,29% (KH  $\geq 70\%$ ); tỷ lệ PN đẻ được xét nghiệm sàng lọc giang mai trong thời kỳ mang thai là 71,39% (KH  $\geq 50\%$ ); tỷ lệ PN đẻ được xét nghiệm HIV trong thời kỳ mang thai là 88,92% (KH >80%); tỷ lệ bà mẹ/trẻ sơ sinh được chăm sóc 42 ngày sau sinh là 99,57% (KH  $\geq 95\%$ ).

<sup>40</sup> Gồm: hỗ trợ 5.538 lượt hộ nghèo, 8.254 lượt hộ cận nghèo, 1.092 đối tượng bảo trợ xã hội, 851 trẻ em, 248 người cao tuổi và 6.835 đối tượng khác (người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn, người mới thoát nghèo, thoát cận nghèo,...).

<sup>41</sup> Xây dựng 343 cây cầu nông thôn; 01 căn nhà tình nghĩa; 286 căn nhà Đại đoàn kết, nhà tình thương, nhà mái ấm công đoàn; 417 suất học bổng; 105 chiếc xe đạp; 3.160 bình lọc nước; 20 bồn nhựa chứa nước; 475 thẻ bảo hiểm y tế; trên 142 tấn gạo; 58.441 suất quà và nhu yếu phẩm; 900 thùng sữa... (trong đó, chi từ quỹ an sinh xã hội, quỹ vì người nghèo hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, nhà Đại đoàn kết, hỗ trợ phương tiện sản xuất, tặng quà cho gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ khó khăn và học sinh thuộc gia đình nghèo, cận nghèo hiếu học... với tổng số tiền trên 7 tỷ 480 triệu đồng)

<sup>42</sup>Kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 19/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về Phát triển giáo dục nghề nghiệp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; Kế hoạch số 44/KH-UBND, ngày 02/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu thực hiện Chương trình Việc làm tỉnh Bạc Liêu năm 2024; Kế hoạch thực hiện nội dung 09 “Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu của thị trường” trong nội dung; Kế hoạch số 22/KH-UBND, ngày 20/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch thực hiện Chương trình An toàn, vệ sinh lao động năm 2024;....

<sup>43</sup> Trong đó đào tạo trình độ đại học: 770 người, cao đẳng 528 người, trung cấp 399 người, sơ cấp 807 người, đào tạo dưới 03 tháng 12.876 người.

<sup>44</sup> Tổ chức các lớp dạy chữ Khmer, chữ Hoa, phát sóng truyền hình chuyên mục tiếng Khmer, xuất bản báo chữ Khmer

<sup>45</sup> Tổ chức thành công các chương trình văn nghệ phục vụ các cuộc họp mặt nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và của tỉnh; tham gia Ngày hội Gia đình Việt Nam tại Thành phố Hải Phòng; biểu diễn phục vụ các hoạt động mừng tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây năm 2024; chương trình khai mạc, bế mạc Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Bạc Liêu năm 2024;... Trung tâm Văn hóa tỉnh tổ chức biểu diễn văn nghệ quần chúng, tuyên truyền và chiếu phim lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhân dân được 30 buổi cho khoảng 80.000 lượt người xem, đạt 100% kế hoạch.

<sup>46</sup> Tham gia Hội diễn Tiếng hát hện hò 9 dòng sông lần thứ XIX năm 2024 tại tỉnh Trà Vinh, kết quả đạt 01 huy chương vàng và 02 huy chương bạc; tham gia biểu diễn Ngày hội gia đình tiêu biểu các tỉnh, thành phố miền Tây Nam Bộ lần thứ V năm 2024 tại tỉnh Đồng Tháp; chuẩn bị các điều kiện tham gia Liên hoan Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ 03 tỉnh Sóc Trăng - Bạc Liêu - Cà Mau lần thứ XVIII năm 2024 tại tỉnh Sóc Trăng...

<sup>47</sup>Thực hiện trưng bày triển lãm chuyên đề được 04 cuộc, đạt 200% kế hoạch năm<sup>(47)</sup>; sưu tầm được 250 hình ảnh trưng bày tại bảo tàng, đạt 125% kế hoạch năm; sưu tầm, tiếp nhận được 161 hiện vật trưng bày tại Bảo tàng, đạt 536,7% kế hoạch năm. Sưu tầm được 11/10 hình ảnh trưng bày tại các di tích, đạt 110% kế hoạch năm; sưu tầm được 06/06 hiện vật trưng bày tại các di tích, đạt 100% kế hoạch năm. Trong năm 2024, tổ chức đón tiếp khoảng 68.556 lượt khách tham quan tại các di tích và 10.000 lượt khách tham quan, nghiên cứu tại nhà trưng bày Bảo tàng tỉnh và các cuộc triển lãm chuyên đề.

<sup>48</sup> Gồm các môn: Judo, Điền kinh, Canoeing, Taekwondo, Boxing, Rowing, Kurash, Jujitsu, Bi sắt, Cờ vua, Bơi, Vovinam, Bắn cung

<sup>49</sup> Ước năm 2024, tham gia các giải thể thao khu vực, quốc gia và quốc tế, đạt tổng số 193 huy chương (43 HCV, 64 HCB, 86 HCD), đạt 195% kế hoạch.

<sup>50</sup> Gồm: Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh (xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi); Khu du lịch sinh thái Hồ Nam; Khu lưu niệm Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ và nhạc sĩ Cao Văn Lầu; Khu Quảng trường Hùng Vương; Khu nhà Công tử Bạc Liêu; Khu biển nhân tạo thuộc khu du lịch Nhà Mát; Nhà hàng - khách sạn Bạc Liêu; Khu Quán âm Phật đài; Điện gió Bạc Liêu; Di tích lịch sử văn hóa chùa Xiêm Cán; Di tích lịch sử Nọc Nặng; Nhà hát Cao Văn Lầu.

<sup>51</sup>Toàn tỉnh có 420 cơ sở lưu trú với khoảng 4.500 phòng, trong đó có 160 cơ sở lưu trú du lịch (gồm có 03 khách sạn 3 sao, 08 khách sạn 2 sao, 21 khách sạn 1 sao và các cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch).

<sup>52</sup>Thực hiện 02 phim tài liệu thông tin tuyên truyền phục vụ bảo tồn lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số và Tổ chức trình diễn, tái hiện Lễ hội truyền thống và Hỗ trợ hoạt động cho 02 đội văn nghệ truyền thống; tham gia Không gian trưng bày giới thiệu, quảng bá sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn và sản phẩm OCOP tỉnh Bạc Liêu tại Hội chợ Du lịch Quốc tế TPHCM lần thứ 18 năm 2024; Tổ chức Chương trình khảo sát tiềm năng phát triển sản phẩm du lịch nông thôn, trọng tâm là sản phẩm du lịch muối trên địa bàn tỉnh; Tổ chức Hội thảo định hướng và giải pháp đầu tư phát triển sản phẩm du lịch muối Bạc Liêu thuộc Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới tỉnh Bạc Liêu và xây dựng, in ấn các ấn phẩm phục vụ công tác xúc tiến, quảng bá về du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

<sup>53</sup>Hệ thống mới đi vào hoạt động chính thức từ ngày 01//6/2024 và đã tiếp nhận 121.355 hồ sơ và giải quyết 116.517 hồ sơ, tiếp nhận trực tuyến 75.372 hồ sơ.

<sup>54</sup> Đã hoàn thành triển khai cài đặt phần mềm chống mã độc tập trung dành cho 27 cơ quan, đơn vị, địa phương, với số lượng máy tính, máy chủ gần 2.000 máy, đồng thời, kết nối với Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

<sup>55</sup> (1) Hệ thống tương tác giữa chính quyền với người dân thông qua chức năng Phản ánh hiện trường; (2) Giám sát An ninh trật tự; (3) Giám sát lưu lượng giao thông; (4) Giám sát không gian trên môi trường mạng; (5) Giám sát lĩnh vực Y tế; (6) Giám sát lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo; (7) Giám sát lĩnh vực dịch vụ công trực tuyến; (8) Tổng đài tự động phục vụ người dân 19009120.

<sup>56</sup> Phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia, Bộ TT&TT tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (Nền tảng MOOCs) với hơn 858 học viên là thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; nhân sự chuyển đổi số Sở, Ngành, cấp huyện; nhân sự chuyển đổi số UBND cấp xã; nhân sự chuyển đổi số cơ quan báo chí (năm 2023-2024); tổ chức tập huấn trực tuyến về chuyển đổi số với 2.043 thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh; Tổ chức khóa học bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà năm 2024, với hơn 2.000 học viên là công chức cấp xã và thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng; tổ chức tập huấn hướng dẫn sử dụng ký số trên phần mềm Quản lý văn bản của tỉnh và một số dịch vụ công trực tuyến khác cho các cá nhân được cấp chứng thư số; hỗ trợ các huyện, thị xã, thành phố tập huấn, triển khai các nội dung về chuyển đổi số để tăng chỉ số DTI của tỉnh.

<sup>57</sup>Toàn tỉnh có 100% xã có hạ tầng thông tin di động phủ sóng với 1.143 vị trí trạm BTS, đảm bảo nhu cầu thông tin liên lạc của người dân; 100% xã, phường, thị trấn đã có cáp quang tới trung tâm xã và sẵn sàng cung cấp dịch vụ truy nhập Internet băng rộng; 100% số trường học, bệnh viện trong tỉnh có kết nối Internet băng rộng; 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã kết nối mạng nội bộ và Internet; sóng di động 3G, 4G đã phủ 100% diện tích và dân số trong tỉnh.

<sup>58</sup> Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng tài chính; đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm công; công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; công tác quản lý, sử dụng các khoản thu đầu năm học; thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh; thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; công tác đấu giá quyền sử dụng đất

<sup>59</sup>Trong năm, các lực lượng chức năng đã phát hiện 370 vụ tội phạm xâm phạm trật tự xã hội, liên quan 466 đối tượng (so với cùng kỳ giảm 19 vụ và tăng 64 đối tượng); phát hiện xử lý 388 trường hợp tội phạm và vi phạm các quy định về kinh tế, tham nhũng, môi trường liên quan 418 đối tượng (so với cùng kỳ ít hơn 169 vụ và ít hơn 154 đối tượng). Triệt xóa 498 vụ tệ nạn xã hội và các vi phạm khác, liên quan đến 1.844 đối tượng (so với cùng kỳ ít hơn 110 vụ và ít hơn 472 đối tượng).

- <sup>60</sup> Trong năm có 340 doanh nghiệp rút khỏi thị trường, tăng 18,9% so với cùng kỳ 2023 (286 doanh nghiệp).
- <sup>61</sup> Như: Công tác tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất do chưa có quy định hướng dẫn nội dung thẩm định hồ sơ thửa đất đấu giá; chuyển đổi hình thức từ hàng năm sang 1 lần; cho thuê đất; chuyển mục đích sử dụng đất; công tác xử lý, thu hồi đất đối với các dự án vi phạm pháp luật về đất đai; việc xác định số tiền đã nộp tiền sử dụng đất, thuê đất, đã trả để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng có hay không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước; công tác giải phóng mặt bằng; xác định loại hình tổ chức của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bạc Liêu để xác định hình thức sử dụng đất của Quỹ để xây dựng trụ sở làm việc; việc quy định đối tượng phải chịu nộp phí cố định đối với cơ sở có lưu lượng nước thải bình quân dưới 5m<sup>3</sup>/ngày...
- <sup>62</sup> Quy mô phát triển giáo dục tiếp tục tăng, nhất là cấp học THCS, THPT; bàn ghế học sinh được trang bị nhiều năm đã xuống cấp; thiết bị dạy học tối thiểu chỉ mới được trang bị ở lớp 1, lớp 2 và lớp 6.
- <sup>63</sup> Định mức hỗ trợ 46 triệu đồng/hộ còn thấp nên các hộ nghèo DTTS không thể tự mua đất thổ cư theo quy định, phần lớn chi đủ kinh phí để mua đất trồng cây lâu năm hoặc đất nuôi trồng thủy sản và phải chuyển đổi mục đích sử dụng, những hộ nghèo được mua đất không có tiền để chuyển đổi mục đích sử dụng thành đất ở nên rất khó giải ngân.
- <sup>64</sup> Điển hình như: Dự án xây dựng Trung tâm hành chính thành phố Bạc Liêu, Dự án Đường vành đai trong, thành phố Bạc Liêu (đang trình điều chỉnh chủ trương đầu tư); Dự án đường Vành đai ngoài thành phố Bạc Liêu (đang lập báo cáo đánh giá tác động môi trường để hoàn chỉnh phê duyệt dự án); Dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kết hợp kiên cố hóa ô đê bao phục vụ sản xuất nông nghiệp thị xã Giá Rai; v.v
- <sup>65</sup> Công ty TNHH MTV Lương thực Vĩnh Lộc mới được Bộ Công Thương cấp lại giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, chưa được Tập Đoàn Lộc Trôi phân bổ chỉ tiêu xuất khẩu; Công ty Lương thực Bạc Liêu hiện đang củng cố nguồn lực, sửa chữa máy móc thiết bị, nên trong năm 2024 Công ty không có xuất khẩu gạo.
- <sup>66</sup> Thực hiện thí điểm bệnh viện thông minh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh sau đó nhân rộng tại các cơ sở y tế khác; áp dụng bệnh án điện tử; triển khai hệ thống PACS (hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh) trong chẩn đoán hình ảnh. Triển khai các quy định để liên thông kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, các thông tin, kết quả chẩn đoán, điều trị giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và với tuyến y tế cơ sở để tiến tới theo dõi, chăm sóc liên tục người bệnh.
- <sup>67</sup> Đăng cai tổ chức Đại hội Thể thao ĐBSCL lần thứ X năm 2025 với 25 môn thể thao (tổ chức tại tỉnh Bạc Liêu 10 môn); hướng dẫn công tác tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp huyện, xã; tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho hướng dẫn viên thể thao cơ sở năm 2025 hoặc tổ chức giải bơi cho thanh thiếu niên cấp tỉnh; tập huấn phương pháp tổ chức thi đấu các giải thể thao, công tác trọng tài các môn thể thao năm 2024; tập huấn nghiệp vụ phát triển phong trào thể thao cơ sở cho hướng dẫn viên thể thao cơ sở năm 2025;...
- <sup>68</sup> Tổ chức giải đua ghe Ngo khu vực ĐBSCL trong khuôn khổ Festival nghề Muối Bạc Liêu năm 2025; tổ chức các giải thể thao phong trào ở các môn như: bóng đá, cầu lông, bóng chuyền, bóng bàn, bida, quần vợt; Đại hội điền kinh học sinh...; đồng thời, hỗ trợ chuyên môn cho các Sở, ban ngành, địa phương tổ chức các giải thể thao phong trào chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm trong năm 2025.
- <sup>69</sup> Chấn chỉnh và sắp xếp nâng cao chất lượng hoạt động theo định hướng quản lý tổng thể toàn khu vực Nhà Mát, Hiệp Thành; phối hợp với chủ đầu tư để phát triển du lịch khu vực ven biển Bạc Liêu với các sản phẩm đặc thù như: du lịch Điện gió, du lịch kết hợp tham quan Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm Bạc Liêu; sắp xếp chỗ nơi buôn bán, gửi xe và các dịch vụ khác đi kèm khu vực chùa Hưng Thiện, huyện Vĩnh Lợi,...
- <sup>70</sup> Tham gia các hoạt động giao thương, kết nối các doanh nghiệp lữ hành khai thác và phát triển các điểm đến, sản phẩm và dịch vụ liên kết giữa TPHCM và 13 tỉnh, thành ĐBSCL, Hội nghị giới thiệu quảng bá du lịch TPHCM và 13 tỉnh, thành ĐBSCL trong khuôn khổ Ngày hội Du lịch TPHCM và Hội chợ Du lịch Quốc tế TPHCM năm 2025; Hội chợ Du lịch Quốc tế Việt Nam - VITM Hanoi 2025; Lễ hội Bánh dân gian tại Cần Thơ năm 2025; Năm du lịch Quốc gia (dự kiến tổ chức tại Thừa Thiên Huế);...
- <sup>71</sup> Lồng chai, lưới, đánh bắt cá, làm khô, trồng rau sạch trên vùng nước mặn, tham quan lăng cá Ông, sản xuất muối, trồng cây ăn trái,...
- <sup>72</sup> Bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025
- <sup>73</sup> Dự án Xây dựng và triển khai hạ tầng ICT và nền tảng dữ liệu thông minh; Dự án Mua sắm giải pháp đảm bảo an toàn thông tin kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại Trung tâm dữ liệu tỉnh; Thuê dịch vụ CNTT “Phòng, chống mã độc tập trung dành cho các cơ quan nhà nước”; Thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bạc Liêu”; Nhiệm vụ Diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bạc Liêu năm 2025; Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin các Hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin